

PHONG-HOAK

IRA NGÀY THU SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TƯƠNG TÂM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NHINH



CÁC ÔNG NGHỊ

Ô NG NGHỊ
Tôi vừa nhận được bức thư phúc đáp của ông. Ông trách chung cả làng báo và trách riêng tôi về cái tật hay chế riêu các ông nghị. Vâng, tôi xin cam chịu lỗi. Nhưng chính ông, ông chẳng phản-nản luôn với tôi về linh hồn nghị viện là gì? Lại chính ông đã bảo tôi rằng không bao giờ ông sẽ ra ứng cử một lần thứ hai nữa.

Về phần tôi, nếu tôi có can đảm ra làm dân biểu thì bản chương trình của tôi sẽ chỉ gọn gàng vẫn tắt có một điều: « Xin bỏ Nghị viện ».

Điều đó, ông đừng tưởng là một điều ngộ nghĩnh, quái gở, chưa ai nghĩ tới bao giờ. Chính trong bản chương trình của ông nghị thuộc phái bảo-hoàng (chỉ có một ông) ở bên Pháp, điều đó là điều cốt yếu.

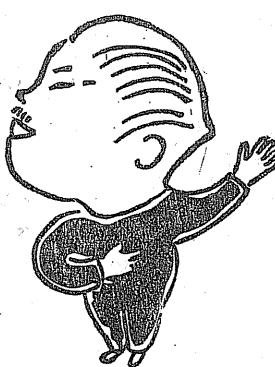
Ở nước ta, trong khi chờ đợi có một nghị viện « sach sè, trong trẻo, cứng cáp » hơn, dân quê ta (tôi chỉ nói dân quê) hãy nên tạm bầu cái ông nghị có bản chương trình kia.

Chắc ông phải mỉm cười và cho ý kiến của tôi là một ngụy thuyết. Chẳng lẽ đương có người thay mặt mình ở nghị viện, đương có người đạt được nguyện-vọng mình cùng chính phủ, lại xin bỏ đi. Có họa chăng muốn dân đi giật lùi!

Vâng, thì hãy tạm cho thuyết lý của tôi là ngụy thuyết. Song dù là ngụy-thuyết, ông cũng cho phép tôi bệnh vực nó một tí, rồi « đốt » nó đi thì đốt. Vì đã cho nó là « thuyết » thi tất phải có lời bàn.

Vậy để bệnh vực nó, tôi xin nêu lên một câu hỏi, rồi tôi lại tự trả lời-lấy. Câu hỏi ấy là:

*Điều có biến
Nhưng chui vào
còn không tên*

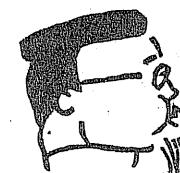


của mấy ông và
một cô ra ứng cử

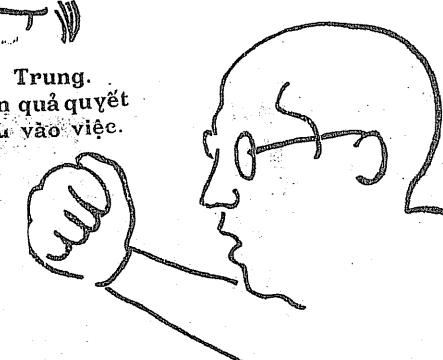


Ô. N. H. Họi.

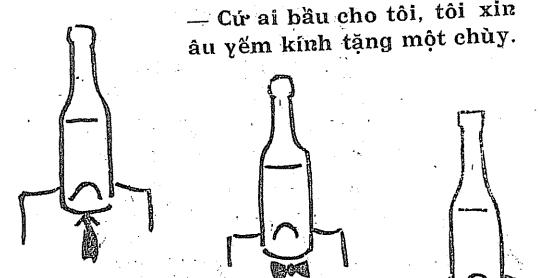
— Tôi sẽ là cái máy
truyền-thanh của dân.



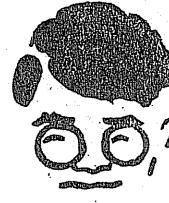
Ô. L.V. Trung.
— Tôi xin quả quyết
rúng rập vào việc.



Ô. L.Q. Chùy.
— Cứ ai bầu cho tôi, tôi xin
âu yếm kính tặng một chùy.

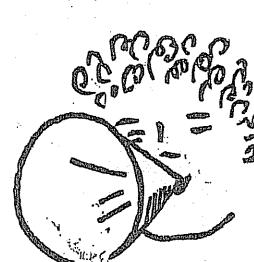


Ô Rượu Văn An Ô. Nguyễn-Lê
— Năm chúng tôi là:
Ngũ hổ bình... rượu. Ô. T.Q. Vinh
(rượu Văn-Diễn)



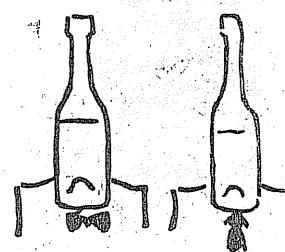
Ô. Phạm-Tá
(nhà thơ ruộng)

— Tôi nhất
định làm cho
dân den hóa
trắng.



Ô. B.X. Học.

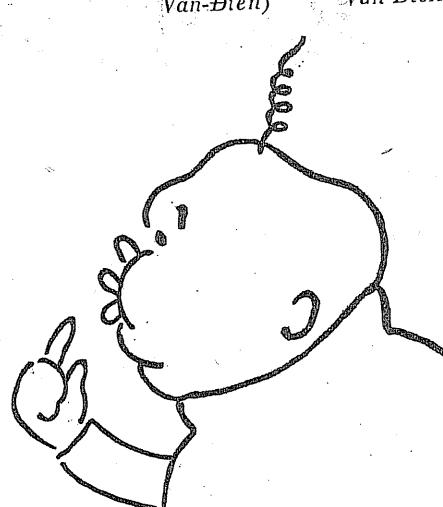
— Tôi sẽ thôi Loa để
đánh thức dân mê man
trong giấc ngủ trưa.



Ô.T.H. Tinh Ô. N.H. Như
(rượu Văn-Diễn) (rượu
Văn-Diễn)



Cô P.N.T. Đ.
— Chúng tôi sẽ chút máu
đen ôn quoc dân
(chinh lời của Phụ-Nữ)



Ô. XÃ-XỆ
— Nhỏ một sợi tóc mà ích lợi cho dân,
tôi cũng không nhở

NHÀ QUÊ

— « Ông nghị có ích lợi cho dân quê ta không? » (Xin ông nhớ cho rằng tôi chỉ nói tới các ông nghị nhà quê).

Nếu dân quê đâu đâu cũng biết kén người có thực tài ra thay mặt cho mình thì còn nói làm gì. Nhưng xưa nay, dân vẫn không biết chọn, hay đúng hơn nữa, chẳng thèm chọn bao giờ. Vì thế, những người đích đáng lại thường là những người không đủ tư cách, không đủ tư cách đối với... dân quê: Họa kém vai vế, hoặc kém tài sản, hoặc bị bọn một dân họ hết sức dìm dấp. Dân quê ta, họ bao nhiêu nghị viên cũng tựa như bầu một ông lý, ông khán.

Rút cục, thôn quê chỉ còn có ba hạng nghị viên:

1.—Hạng chẳng biết mọt tí gì. Hạng này, như tôi đã nói trong thư trước, họ xưng con với cử tri một cách rất chon chu. Đứng trước quan huyện, họ run run, sợ sợ. Ngữ ấy phỏng cồn làm nên trò trổng gì, tuy họ chẳng làm hại ai: Họ ra làm nghị viên là chỉ cốt được « nhà nước ban cho » (họ tưởng thế) cái chức quan nghị, như nhà nước đã ban cho kẻ khác cái chức quan hàn.

2.—Hạng này cũng hơi có học thức, nghĩa là đã học hết các lớp sơ đẳng. Hạng này là con ông nọ, cháu bà kia, nếu không phải là con quan. Thủa bé chơi bời, rồi đến khi tuổi đã hàng-hàng, họ sực tỉnh ra, thấy mình chưa có một chức gì để lén mē với bà con. Thế là họ ra ứng cử nghị viên. Chẳng gi cung được người gọi là ông nghị. Nhưng ở vùng mình thi cố nhiên là

(Xem tiếp trang sau)

*Điều có biến
Nhưng chui vào
còn không tên*

CÁC ÔNG NGHỊ NHÀ QUÊ

(Tiếp theo trang nhất)

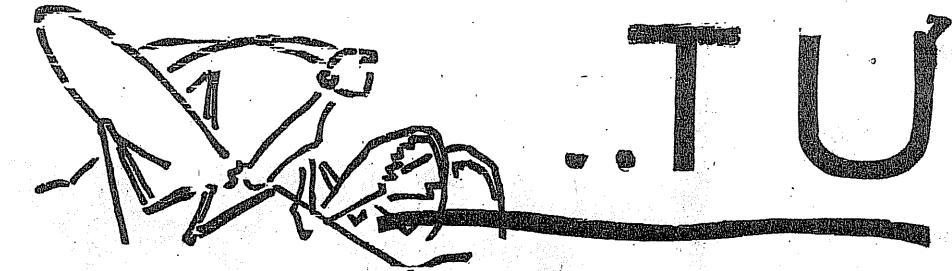
không tranh được với những ông hàn, ông bá, ông chành, nên họ ứng cử ở một vùng xa tắp. Tôi có biết một ông ở Thái-binh, xưa nay ít khi vượt qua bến đò Tân-đệ, thế mà ra ứng cử ở tận mải một hạt thuộc tỉnh Tuyén-quang. Ở đó, ông ta đã có mấy người bạn cỗ động dùm. Chẳng cần nói, ông cũng hiểu, một ông nghị ở Thái-binh mà làm việc cho dân quê Tuyén-quang thì dân được nhờ những gì?

3.— Hàng này bướng bỉnh, đanh thép, đáo để, nhờ về khôn

khéo mà trúng cử. Nếu họ thực một lòng một dạ với dân thì dân hẳn là được nhờ nhiều lắm. Nhưng khốn nỗi, họ lại thường là ông quan phu mẫu thứ hai trong hạt. Họ luôn luôn ăn tiệc, đi săn, đi hát, đánh tôm lõm với quan huyện, quan phủ... Nói thế cũng đủ. Ai hiểu được cổ mà hiểu,

Vì những lẽ trên, nên nếu tôi ra ứng cử nghị viện, tôi vẫn giữ toàn vẹn bản chương trình của tôi: « Xin bỏ nghị viện ».

Kinh thư,
Nhị-Linh



NHƯNG BẦU..

Năm kia, tôi có ví Nghị viện dân biểu Bắc-kỳ với một cái ấm chè bỏ dở. Ban đầu, nóng sôi, rồi theo thời gian mà nguội dần, cho đến khi mặn khóa, ắt là nguội hẳn.

Bây giờ là lúc ấm chè ấy nguội lạnh tới cực điểm. Những « bầu nhiệt huyết » của các ông nghị nhiệt độ không còn mẩy, làm tôi lo sợ rằng một ngày kia, các ông lại vác những « bầu « băng huyết » ra làm đại biểu cho loài máu lạnh mất.

Nhưng, thực là may, còn có cuộc bầu cử nay mai. Cuộc bầu cử này là một cách rất thần diệu để hâm lại ấm chè, hay nói cho đúng hơn, ấm « máu ». Nghị - viện. Ta lại được thấy cái quang cảnh đáng mừng của ngày Nghị - viện mới bắt đầu làm việc, những bà tấp tênh làm bà nghị, đâu đâu cũng thấy đem tài ngôn ngữ, lấy ba tắc lưỡi hay ba tắc giấy ra để cỗ động cho bầu nhiệt huyết của các phu quân; các hăng ô tô, các xóm bình khang đều hoan nghênh các ông nghị tập sự: nhiệt độ của « hàn dân biểu » lên rất cao.

Cũng vì thế mà các nhà ngôn luận tranh nhau ra ứng cử. Cứ theo những bài tuyên ngôn của các ông, nước ta có lẽ là một nước rất đáng kính, vì trong nước toàn là một giống người xả thân cứu thế cả. Ông nào cũng đức tài toàn vẹn, có lịch duyệt, có quả cảm, ưa hành động, mến lý tưởng,... mà lạ nhất là ông nào cũng tuyên bố rằng các ông chỉ trông ở lòng yêu của cử tri, chứ không khi nào mưu lợi cho mình, các ông đều là các vị thần thiêng liêng đáng để ta cho vào khúc gỗ sơn-son mà thờ. Được những ông thay mặt ta có lòng bồ tát như vậy, ta thật nên mừng, dấu cho ta phải làm cái cầu để cho các ông bước lên đường danh lợi, ta cũng nên vui lòng, hả dạ!

Các ông đều hữu tài, hữu hạnh, có công tâm, có lòng xả kỷ cả, ta biết làm thế nào mà trọng đây? Không có lẽ, trong một khu, có hai ông ra ứng cử, lại bầu cho cả hai ông? Phải so sánh đức tài hai ông xem ông nào máu nóng hơn: nóng hơn là ta được nhờ vả hơn.

Muốn xét xem máu ông nào nóng, có một cách là đọc chương trình, cả những ông tuyên bố không có chương trình cũng vậy. Chương trình của các ông này là: không có chương trình. Cũng là một chương trình chứ sao! Ngẫm cho kỹ, chương trình của

các ông khác, chung quy cũng như thế cả.

Mà thực ra, chương trình của mọi ông nghị không ngoài hai chữ: trúng cử. Mục đích các ông không ngoài hai chữ: trúng cử. Công việc ích quốc lợi dân của các ông cũng không ngoài hai chữ: trúng cử.

Nhưng sự thực vốn là sự không nên nói, dẫu ở nước nào cũng vậy, cho nên có đi phỏng vấn các ông, các ông cũng chẳng nói nòi. Đành phải phỏng vấn trong tưởng-tượng: mà sự tưởng-tượng, ở đây, cũng không xa sự thực là mấy.

Ông Phạm-huy-Lục
(nguyên nghị-trưởng)

Đến nơi, ông hất hàm, nhẹ răng cười:

— Tôi, bốn năm nay một lòng vì dân vì nước, lấy bầu máu nóng ra làm việc công ích, chắc thiên hạ cũng đã thấu đến ruột gan của tôi rồi. Tôi sở-dĩ không công bố đề cử tri biết ốc tôi đã làm việc thế nào, là vì ôi bụng bão dạ: người quân tử làm việc không cần khoa trống mõ..

— Thế lần này, ông có đem trái tim, hiến quốc dân nữa không?

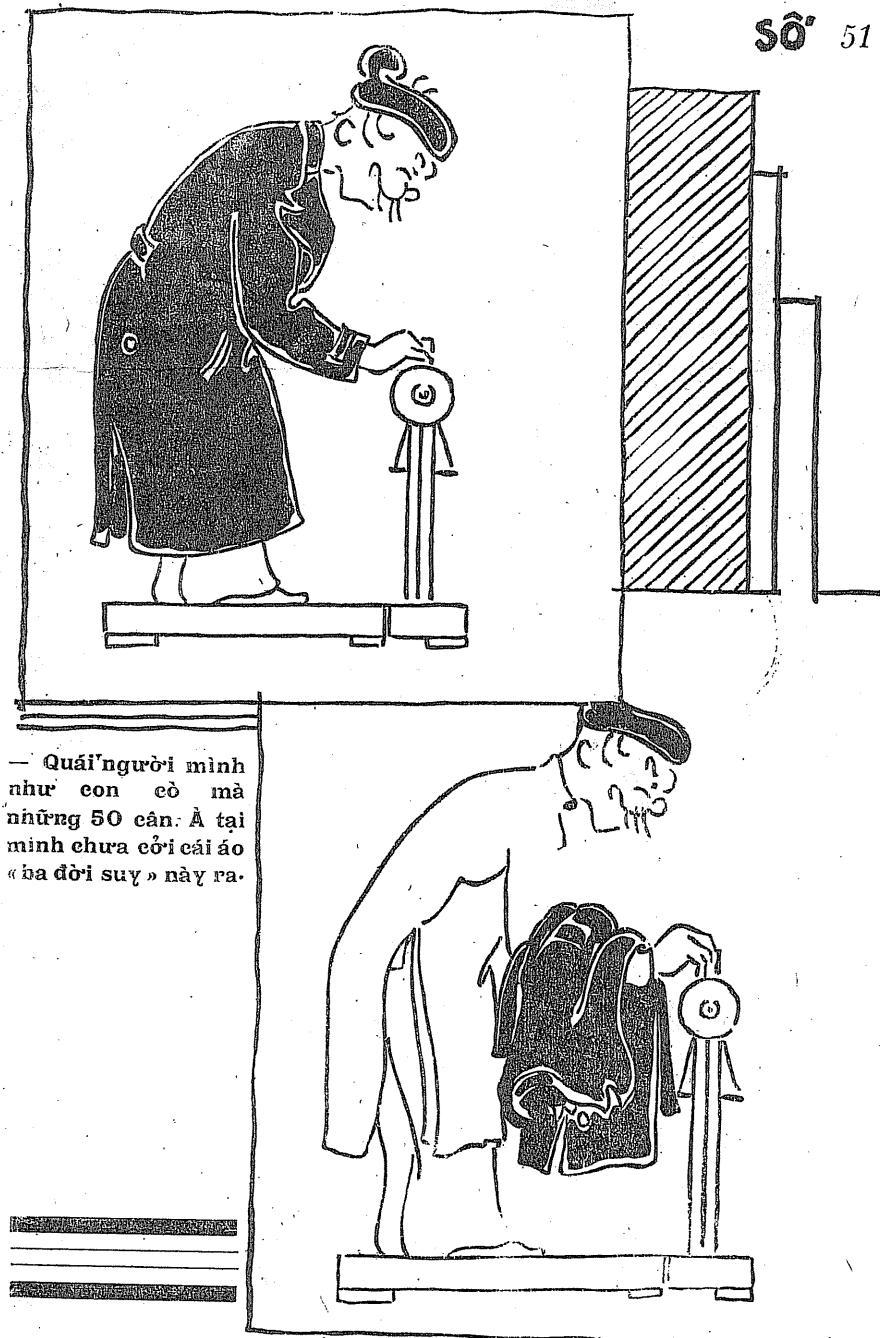
— Tôi đã hiến trái tim cho Nghị viện, lẽ nào đổi với quốc dân, tôi lại không hiến trái tim sao?

Thiền ngã! trái tim này có lẽ là trái tim thứ hai của ông Lục, còn đến lúc được trúng cử rồi, ông Lục ra ứng cử nghị trưởng, có lẽ ông lại đem trái tim thứ ba của ông ra hiến cho nghị viện. Nghĩ vậy đâm hoa cả mắt, trông ông Lục hóa ra hàng mó tim, tôi non gan không dám nhìn « người quân tử » nữa, chuồn ra cửa, đến

Ông Hà-văn-Bính (giáo sư)

— Tôi ra ứng cử kỳ này quyết hơn kém với ông Phạm-huy Lục là người ai cũng phao ngôn rằng không có một bạn tranh cử nào đánh đổ nổi. Tôi phải xách ông ấy xuống địa-vị cao quý ấy để cho thiên hạ khỏi tiếng bắc tiếng chi, tôi mới nghe. Lớp ông ấy là lớp cũ, lớp tôi là lớp mới, học lực tôi cũng không kém gì học lực ông ta, ông đáng mực thước cho nghị viện, tôi há lại không đáng làm mực thước cho nghị viện sao?

Nghe ông nói cũng biết ông là tay luận lý, nhưng...., ông có mấy trái tim?



CARREAUX

TÂN-MY
TAILLEUR

91, RUE DE LA SOIE, HANOI

ÉTÉ 1934

CARREAUX

CARREAUX

NHỚ ĐÈN LỚN

• NHỚ ĐÈN LỚN

Ông Đặng-trọng-Huy
(nhieu nghẽ lâm)

— Tôi chỉ có đạt lấy hai ý nguyện: một là đạt « dân tình » lên chính phủ, hai là tò bầy cung chính phủ ý nguyện của dân...

Chung quy hai ý nguyện của ông chỉ là một, mà dân của ông có lẽ cũng chỉ có một, một tên: Đặng trọng Huy.

Ông Vũ-văn-Định
(chủ nhà in, nguyên kinh-toán-gia)

— Tôi đem bầu nhiệt huyết kẽ cho bầu máu lạnh của ông Hoàng tịch Chu đã mấy tháng nay. Nay tôi lại ra ứng cử, cố để thỉnh cầu chính phủ lập một quốc gia ngân hàng (Banque nationale) vì tôi làm ở nhà « băng » đã lâu năm.....

Ông có bầu nhiệt huyết mà lại bàn tới việc nhà băng tôi sợ nó nguội mất.

Ông Nghiêm-xuân-Hiệp

— Tôi ra ứng cử cố có mục đích: xin chính phủ mở trường võ bị, (ông quả quyết nói.) Về việc nông, tôi xin phá hết đê... (Phá đê hẵn không vồ đê nữa, mà không vồ đê nữa, hẵn hết lụt) Ông Hiệp lý luận lắm.

— Thế ngộ ông xin mà chính phủ không cho thì sao?

— Thị sao nữa! Thị lại xin chứ sao. « Con có khóc, mẹ mới cho bú » chứ.

— Thế ngộ mẹ không cho bú?

— Không cho bú thì thôi.

Mình nghĩ thầm: ông này quả quyết quá.

Ông Trần-quang-Vinh
(quản-lý lò rượu Văn-diễn)

— Tôi ra ứng cử để chấn hưng công nghệ nước nhà đương lúc đồ siêu đồ vẹo....

— Như người say rượu?

— Chính thế. Người ta thì mon men đến cái ghế nghị viên vì chuông hư danh, chứ tôi thì chỉ vì lợi nước lợi dân, chấn hưng....

— Chấn hưng nghè nấu rượu. Cũng là một nghè chứ sao!

Ông Nguyễn-huy-Hợi

— Tôi ra ứng cử lần này là có ý muốn cho người Nam được can thiệp đến việc qua ní thuế là việc xưa nay

chính phủ Pháp chuyên coi và việc xuất cảng thô sản trong nước....

Ông Hợi nói lưu loát, minh đẽ ý tim, mãi mà không thấy chiếc máy hát nào gần ông cả,

Ông Phạm Tá

— Tôi đem bầu máu nóng hiến dám dân đèn. Dân Hà thành vốn có trí thức, biết phân biệt đèn, trắng, nên tôi ra ứng cử ở Hà thành, thế nào chẳng có người mắt xanh? Được trúng cử, tôi sẽ làm thiên hạ biết giống da vàng cũng có người tài giỏi, tuy chỉ vận áo cũ nâu.

Vậy ông Tá, ông cứ cố đi, Trời xanh không nỡ phụ người, mà dấu ông không đặc cử, tôi khuyên ông, ông cũng chẳng nên tim gan, tim ruột làm gì.

Ông Ng-đình-Phẩm (buôn gỗ)

— Tôi không muốn soay sỏa cho được trúng cử, vì làm nghị viên có

lương đâu mà phải vận động? Tôi ra ứng cử cũng không phải vì danh, vì lợi, tôi đã có chân Hán-lâm, mà lợi thì buôn bán đủ ăn rồi.

— Ồ, lạ nhỉ! Thế thì ông ra làm gì?

Ông Ng-v.-Đa

(chủ nhiệm Phụ-nữ)

— Tôi chỉ có một mục đích là nếu trúng cử, sẽ về bè với phái mạnh trong việc để làm việc, mà thẳng tay không nè, nếu thấy rõ là việc có lợi hay hại.

— Phái mạnh? Ông nói sai rồi. Phái yếu chứ!

Ông Trịnh-xuân-Nghĩa

— Tôi lại ra ứng cử?

— Ông đã làm nghị viên rồi à? Đến bây giờ, tôi mới biết đây.

— Thế công việc của tôi trong nghị viện, ông không biết à?

— Tôi không biết. Còn ông?

Ông cũng không biết nốt.

(Xem tiếp trang 5)



Trông lên mặt sát đen sì

Tiếng chim ca giấc ngủ ta tung bừng.
Đâu những buổi chiều lênh láng mâu
sau rừng

Ta đợi tắt mảnh mặt trời gay gắt
Để chiếm lấy phần tối tăm bí mật.

Than ôi: Thời oanh liệt nay còn đâu?

Nay ta ôm nỗi hận ngàn thâu
Ghét những cảnh không đời nào thay
đổi,

Những cảnh sửa sang, tăm thường, giả
đổi:

Hoa chăm, cỏ sén, lối phẳng, cây trồng,
Giải nước đèn giả suối, chẳng thông
giòng

Lần lút bên những mô gó thấp kém.
Đầm vùng lá hiền lành, không bí hiểm
Cũng học đòi bắt chước vẻ hoàng vu
Của chốn ngàn năm cao cả, ám u.

Hồi cảnh oai linh! nước non hùng vĩ!
Là nơi giống hàn thiêng ta ngự trị,

Là nơi ta thênh thang vùng vắng ngày
xưa,

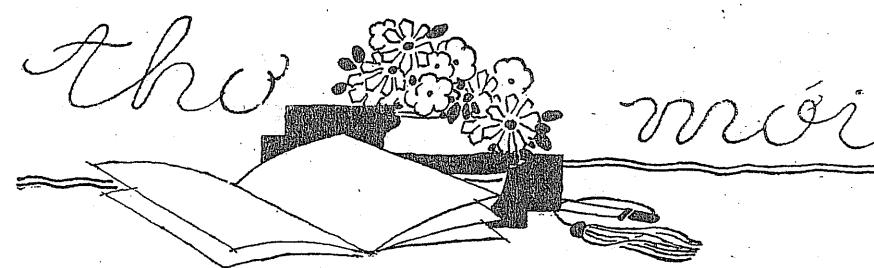
Nơi ta chẳng còn mong được thấy bao
giờ,

Có biết chẳng trong những ngày ngao
ngán,

Ta đang theo giấc mộng ngàn to lớn,
Để hồn ta phảng-phất được gần người,

Hồi cảnh rừng ghê gớm của ta ôi!

THÉ-LŨ



NHỚ RỪNG

(Lời con hổ ở vườn Bách-thú)

Gặm một khối cẩm hồn trong cùi sắt,
Ta nằm dài, trông ngày tháng dần qua.
Kinh lũ người kia ngạo-mạn, nỗi
nợ,
Giương mắt bé riêu cái oai rùng thẳm
Nay bị sa cơ, nhục-nhẫn, tù hầm
Làm một trò lợ mắt, thử đố chơi!
Bị ngang bầy cùng bọn gấu giở hơi
Với cặp bao chuồng bên vò tư-lỵ.

Ta sống mãi trong tình thương, nỗi nhớ
Thảm tung hoành, hống hách nhũng
ngày xưa.
Nhớ cõi sơn-lâm, bóng cỏ cây già
Với tiếng gió gào ngàn, với giọng nguồn
hết núi,
Với khi thét khúc trường ca dữ-dội,

Ta bước chân lên, đồng-dạc, đường-hoàng,
Lượn tẩm thân như sóng cuộn nhịp
nhàng
Vòn những đám âm thầm lá dài, cỏ sặc.
Trong hang tối, mắt thầm khi đã quắc
Là khiến cho mọi vật đều im hơi.
Ta biết ta là chúa tể cả muôn loài,
Trong chốn cỏ hoa không tên, không
tuổi.

Nào đâu những đám vang bên bờ suối
Ta say mòn đúng uống ánh trăng tan;
Đâu những ngày mưa chuyển động
bốn phương ngàn,

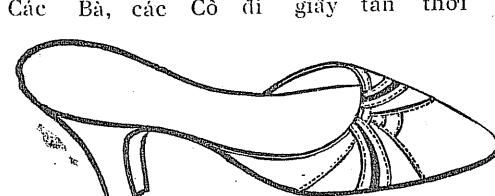
Ta lặng ngắm cảnh giang-sơn ta dõi
mới?

Đâu những buổi bình minh cây xanh

nắng gội,

TRẦN-DÌNH-TRÚC
LUẬT-KHOA CỦ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
PARIS. CỔ-VĂN PHÁP-LUẬT
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bến chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn tự.
Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v.v...
Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
Ở xa xin gửi mandat.



Các Bà, các Cô di giày tân thời hiệu CHÂN-LONG thì sẽ
được vừa lòng, vì giày
đóng theo phương pháp
mới, dáng vừa đẹp vừa
dễ di, giày vừa nhẹ, vừa
bền. Dù đi dã cù cũng
không bao giờ mất giáng.

Có cam đoan, hỏng đâu chữa đáy. Các bà các cô, c. iếu c. s. sẽ rõ.

CHÂN-LONG, 38, hàng Bồ, Hanoi

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỎ

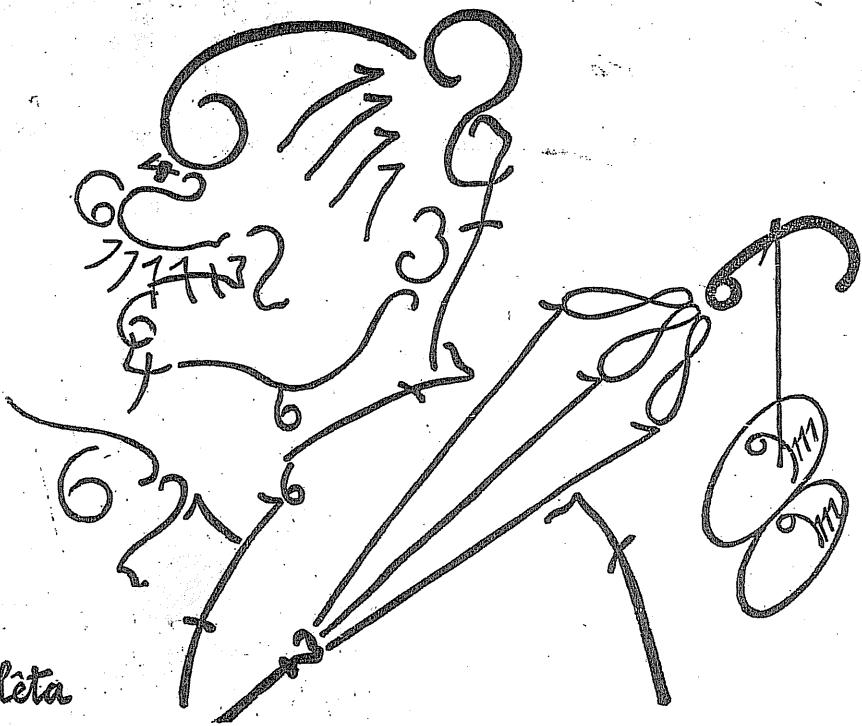
42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH

Phố Citadelle № 16 bis 1

Của ông Y - sĩ hưu trí

HOÀNG-GIA-HỘI



Xếp chữ số thành hình Lý Toét. Tiếc rằng thiếu cái khăn nhưng Lý Toét không đội khăn một lần cũng không sao.

VÀNG và MÁU

Trích dịch một bài phê-binh đăng trong báo ESSOR:

NHÀ soan sách annam nào cũng phải theo đuổi hai mục đích: mỹ thuật và xã hội. Biết tựa vào lòng sở thích của công chúng mà đưa công chúng tới một nền tri thức không còn nhiễm những mớ tin-tingưỡng vô lý, đó là một điều rất cần thiết cho các bạn thiếu-niên muốn soạn sách..

Chúng tôi vẫn ước ao sẽ có một tác phẩm như thế: thì vừa đây ông Nguyễn thế Lữ đã viết quyển « Vàng và Máu ».

..... Trong truyện này, tác giả làm cho sống lại một đoạn lịch sử tim vàng thủa xưa, mà các cụ ta cho là có thần thánh can thiệp tý. Những ông thần, ông thánh ghê gớm của xã-hội cõi lỗ! Dưới ngòi bút của Thế-Lữ, các ngài đã biến hết..., bởi vì các ngài toàn là sự bịa đặt ráo. Song những ông thần thánh bịa đặt kia đã làm náo động linh hồn co sờ vì các điều bí mật đã xảy ra.... Một bầu không-kì năng nề khó thở còn bao-bọc xã hội ta vào trong... Bầu không-kì ấy, ta cần phải sua đuỗi, thay vào một bầu không-kì mới trong sạch, nhẹ nhàng, dễ thở..... Nguyễn thế Lữ, nhà văn thứ nhất đã sứng đáng với cái tên văn-sĩ, thực đã dùng văn chương mà phung sự một mục đích xã-hội. Thế-Lữ đã cố làm tan cái làn sương mù mê tín. Nhờ có lương tri và những điều rất giản-dị, tầm thường của khoa luận lý, mà ai ai, cho cả đến những người nhà quê ít học cũng hiểu được, nên ảnh hưởng truyện « Vàng và Máu » càng sâu xa vì thẩm thía tới khắp công chúng.

Bắt đầu ngay từ chương thứ hai, tác giả đã lôi kéo chúng ta đi, được thế là nhờ về cách kể truyện đặc biệt, rất hợp với lối truyện kỳ-dị. Dương đọc giở, không ai bỏ giở được. Riêng về phần tôi, tôi thấy tôi thực mê mẩn mà đọc cho kỹ kết, rồi khi đã đọc hết, tiếc rằng chuyện còn ngắn quá. Trong khi kể truyện, lúc nào tác giả cũng làm cho tinh tò mò của ta không dứt. Rùng sáu mọi rợ, núi non thẳn bí, mọi cảnh đều vẽ ra có mỹ thuật cả. Ta tưởng-tượng như bị ném vào một nơi huyền ảo, và ở đó, mọi sự nguy kịch đương chờ đợi ta. Nhưng trong cái cảnh bí-mật ấy, ta thấy toàn những người thực hiện, chứ không có những vai thần tiên của tiểu thuyết tầu.

Về văn thể, Nguyễn thế Lữ là một nhà hội-hoa. Ta nhận thấy ngay rằng Thế Lữ tất đã học qua trường mỹ thuật. Thế Lữ thích sự đầy đủ, không bỏ sót một sự gì, vì thế mà có thể

ví với Chateaubriand và Tolstoi, hai nhà đại họa-sĩ, thi-sĩ ở tây phương. Nhưng tôi có được phép ché-tác giả một điều không? (Nếu như thế có thể gọi được là ché.) Thực vậy tác giả hoi thiên về bên thơ một chút: sự tưởng-tượng quá giàu khiến tác giả tả hoi tý mỉ. Hết thảy những cảnh có thể dùng làm bức tranh phổ thông cho một vài cảnh tượng của vạn vật được: không thiếu một tí gì, nhà thi-sĩ đã tả ra đủ cả. Thiếu những bức tranh về riêng từng cảnh,nên óc ta nhọc mệt, nhất là tác giả lại làm cho ta mê man, ngây ngất bởi một văn thể thần bí.

Thuật ngữ của Nguyễn thế Lữ không được phong phú bằng thuật ngữ của Khái-Hưng, nhưng Thế Lữ có lối giàn chia riêng, tựa như con chim, ghì chặt lấy độc giả vào trong móng, còn như lối đặt câu của Khái Hưng thì lại ru ta, làm cho ta ham mê, ham mê mà ta vẫn không biết. Một đỗi khi, Thế Lữ dùng chia rất là táo bạo, như thế thực đã làm vê vang cho tiếng nước ta, vì đã cho ta biết rằng ta có thể dùng chia một cách táo bạo được.

Tóm lại, theo liền Khái-Hưng — mà tôi sẽ nói đến, — Nguyễn thế Lữ là một nhà tiêu thuyết annam có thể đề tác phẩm lại hậu thế. Sự tưởng-tượng phong-phú với cái trí thức khoa học làm cho Thế Lữ giống J. Verne, Jack London, Wells,... Tài hội-hoa khiến Thế Lữ có thể theo được Chateaubriand và Tolstoi. Thế Lữ đã vượt lên trên hạng viết truyện kỳ-quặc. Ông không phải chỉ là một nhà viết truyện. Trước hết, ông là người lưu ý tới xã-hội, sau nữa, ông là nhà hội-hoa và thi-sĩ.

Sau hết, ta tưởng phải khen ngợi ông Nguyễn tường Tam đã biết giám đốc Tự Lực Văn Đoàn, đã tìm ra được và khuyến khích những trang thiếu niên có tài của nước Nam. Chúng tôi mong nhiều người khác sẽ theo gương ông Tam. Thiếu niên chỉ thiếu hoàn cảnh thích hợp, mà hoàn cảnh ấy, ta phải tạo ra.

Vẫn biết Nguyễn thế Lữ viết « Vàng và Máu » khi chưa có Tự Lực Văn Đoàn, nhưng tác giả có tính cách riêng và rõ rệt như ngày nay, há chẳng phải là nhờ ở « hoàn cảnh » hiện thời của ông? Nói thế là dẽ tö rằng nếu ta lưu ý một cách sốt sắng đến quyển « Vàng và Máu » là vì ta lưu ý đến tác giả mà ta chắc chắn sẽ còn có nhiều tác phẩm phi thường. Tự Lực Văn Đoàn có đủ làm cho này nở hết tài của Nguyễn thế Lữ chăng?

TÂN VĂN (ESSOR)

MÃU ÁO CÁT-TU'ÒNG

Nhiều các bà, các cô phần nản rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát-Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (đều là thợ chuyên mòn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sê-yeu cầu họa-sĩ Cát-Tường để trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM - TÁ

Tối nghép ta trường nhuộm và may ở Paris
N° 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

Của Bác-Sỹ Đặng-Vũ-Lạc và Y-Sỹ Lê-Toàn
48 Phố Phủ-Đoàn Hanoi — Téléphone 586

Chữa bệnh bằng điện, thử vi trùng
Chữa mắt: mổ, cắt, cho đơn mua kính.

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

Hài-kịch — một hồi

HÂN LY TAO

Của ĐOÀN PHÙ TÚ

(tiếp theo)

LỚP THỦ TU

BÍCH, VĂN, LƯƠNG,

MỘNG-LAN, TỐ MAI

TỐ-MAI. — Cái gì mà dễ đồng ý thế?

MỘNG-LAN. — Đố chị biết được đấy?

BÍCH. — Cô thử đoán xem?

TỐ-MAI. — Não-ai đã biết truyện gì mà đoán?

MỘNG-LAN. — Thế chị có đồng ý với tôi không đã? Cứ giả nhời trước đi rồi sẽ biết.

TỐ-MAI. — Không đồng ý.

BÍCH và MỘNG-LAN. — Thế thì tốt lắm.

TỐ-MAI. — Váu đê gi? Sao nữa?

MỘNG-LAN. — Ván kè ăn bánh! Chị đã không đồng ý thì thôi, càng hay.

TỐ-MAI. — Ô! thế thi đời nào lại không. Xin giờ cả hai tay để biểu đồng tình. Tưởng nói truyện gì.

MỘNG-LAN. — À còn truyện ái-tình nữa.

TỐ-MAI. — Truyền ái-tình? Chị cũng sinh ái-tình thế kia?

MỘNG-LAN. — Không, buồn cười lắm kia.

TỐ-MAI. — Có đời nào ái-tình lại buồn cười bao giờ?

BÍCH. — Tôi chẳng thấy gì là buồn cười cả.

TỐ-MAI. — Tôi cũng thế... Anh Lương cũng thế chứ? (Lương gật đầu. Nàng nói với Văn) Vâng, và cả ông cũng thế chứ?

VĂN. — Thế, là thế nào kia ạ?

TỐ-MAI. — Ông cũng không buồn cười chứ?

VĂN (bật cười). — Vâng. Tôi cũng thế.

TỐ-MAI. — Đấy nhé! Khi nào tôi với anh Bích đồng ý là tất cả thiên-hạ cũng công nhận là phải, chỉ trừ chị Lan. Cô Lan thua rồi nhé.

LƯƠNG (với Văn). — Thưa ông, lũ em tôi nó khí trẻ con, xin ông đừng cười.

VĂN. — Không, các cô vui tính lắm đấy chứ. Chắc có tôi ít nói quá.

BÍCH. — Ai bảo anh không nói nhiều vào?

VĂN. — Biết gì đâu mà nói? Nói vụn về chẳng bõ, các cô cười cho.

MỘNG-LAN. — Ông chỉ nhún mình, ông nói truyện ái-tình vui lắm đấy chứ.

TỐ-MAI. — Thưa ông, chị ấy thêm ái-tình lắm, và muốn ông nói truyện ái-tình cho chị ấy nghe đấy.

BÍCH. — Tôi như các cô thì tôi chỉ nói anh Văn đọc cho nghe bài thơ anh mới làm xong, mà anh cất ở trong túi.

LƯƠNG. — Thế nào cũng xin ông đọc cho. Chúng tôi sẽ rất lấy làm hân-hạnh.

TỐ-MAI. — Tôi cũng định xin ông cho nghe thơ. Anh Bích thường đọc cho tôi nghe những câu thơ rất êm-ái, dịu-dàng của ông, tôi thích lắm, như câu này, tôi nhớ mãi:

« Gió đông lạnh, rừng xanh chim thôi ca, »
« Cụm rừng xanh của khách tình qua
lại... »

Thẳng nhỏ bưng trà vào — rồi ra.

LƯƠNG. — Mời ông soi nước đã, thông thả rồi ông sẽ cho chúng tôi nghe bài thơ mới làm xong của ông. (Tất cả ngồi vào bàn ăn bánh).

VĂN. — Thơ của tôi quê kinh lắm, chỉ sợ làm mất vui của tất cả mọi người.

LƯƠNG. — Ông nói nhún quá. Chúng tôi thực tình, ông không nên từ chối chúng tôi cái hân-hạnh ấy.

BÍCH. — Thì i, anh đừng thoái thác nữa.

TỐ-MAI. — Ông đọc thơ xong, chị Mộng-Lan sẽ đánh piano và anh Lương sẽ kéo violin theo.

MỘNG-LAN. — Tôi không dám từ chối, song còn chị, chị sẽ làm công việc gì?

TỐ-MAI. — Tôi sẽ nghe thơ của ông Văn và nghe đàn của chị.

MỘNG-LAN. — Thế không gọi là công việc được.

TỐ-MAI. — Nếu cần, tôi sẽ gõ dịp theo đàn của chị, chứ gì.

MỘNG-LAN. — « Tặng nàng Mộng-Du ».

MỘNG-LAN. — Ông hay tặng cô Mộng-Du nỗi. Không biết cô Mộng-Du là ai mà được cái hân-hạnh ấy. Nếu tôi là Mộng-Du thì tôi sung-sướng lắm.

VĂN. — Bài thơ này cũng hơi tặng cô nữa. Biết đâu Mộng-Du lại không phải là...

MỘNG-LAN. —Ồ, ông mỉa-mai quá. Thôi, xin ông đọc cho nghe.

VĂN đọc:

« Hồi thu oi, đêm ngọt gió thê lương
« Hiu hắt đưa hồn ta vào cõi mộng,
« Đem về đây cảnh mây mù lá rụng,
« Cho ta ôn lại nỗi tình thương.
« Lá me vàng, theo gió hanh, chấp chới
« Trên lán cỏ xanh nắng bạc rung rinh,
« Gởi lòng ta tranh nhớ mảnh di-linh.

MỘNG-LAN. — Xin ông cứ đọc để tôi lên gác lấy sẵn cây violon xuống cho anh Lương. Xin lỗi ông.

Mộng-Lan ra — Văn ngừng đọc.

LỚP THỦ NĂM

Thiếu MỘNG-LAN

TỐ-MAI. — Xin ông đọc tiếp đi, mặc chị ấy.

VĂN. — Đề đợi cô ấy một chút. Không sao.

LƯƠNG. — Không cho cô ấy nghe nữa cho đáng tội.

VĂN. — Dạ,... vàng (cầm tờ giấy xem, rồi lại đặt xuống không đọc).

LƯƠNG. — Vậy xin lỗi ông, tôi lên gọi cô Lan xuống. Ai lại vô lý thế bao giờ.

Lying ra.

LỚP THỦ SÁU

Thiếu LƯƠNG

Bích thở dài đứng dậy, chậm bước hút. Tố-Mai cũng đứng dậy nhìn vào nhà trong. Văn cũng thở dài, vỗ tay giấy trong tay, lấy khăn chấm mồ hôi trên trán.

TỐ-MAI băn khoăn lắm. — Ông lượng thứ cho chị Lan, chị ấy vô ý lắm.

Văn như không nghe thấy gì.

BÍCH. — Thôi, mặc họ, anh cứ đọc cho chúng tôi nghe.

Văn nhìn Bích như không hiểu gì. Một lát.

TỐ-MAI. — Mỗi ông soi nước (Văn uể oải phắc chén nước uống) và soi bánh Văn lại cầm bánh ăn một cách hờ hững như không hiểu gì cả, bảo sao làm vậy. Tố-Mai và Bích cũng uống nước và ăn bánh, rồi lại ngồi xuống.

TỐ-MAI. — Xin ông đọc tiếp cho hai chúng tôi nghe vậy.

VĂN đọc rất lạnh lùng:

« để hồn ta say xưa
« Em thu cả một trời sao trong mắt,
« Cả cánh đồng sương trong nếp khăn
quảng.
« Cảnh những tiếng chim kêu hót rộn ràng
« Em thu lại dưới điện chân dùi dài,
« Mái ửng hồng tó điểm sắc mây mờ,
« Em sờ tóc cho theo lán gió lạnh.
« Mắt ngắn ngo, em nhìn chim sải cánh
« Trong lán cây. Ôi ngày thơ!... »

Văn ngừng lại để uống nước, uống một cách dữ dội như khát lắm; rồi đứng dậy đi ra mở cửa sổ. Tố Mai và Bích nghe đến đây thì đưa mắt nhìn nhau một cách au yếm lắm.

BÍCH nói riêng với Mai. — Hay quá nhỉ.

« Mắt ngắn ngo, em nhìn chim sải cánh.

« Trong lán cây. Ôi ngày thơ! »

Hai câu thơ ấy thật tả đúng hết như em Mai.

TỐ-MAI cười và nhìn xuống đất giả nhở — Anh quá khen. Đây là những câu trả lời của Ông Văn đấy chứ.

BÍCH. — Cô Mộng-Du là ai? Chưa chắc đã không phải là em.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TUỐNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỘ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà Đông
có đặt đại-lý khắp tam kỳ

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sử nhất ở Hà-thành là.

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài tri theo lối tân-thời.

Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.

Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.

Chủ nhật và ngày lễ, ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN.

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho tiền ai cũng đến vui chơi được. Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-Vũ.

Ở các tỉnh sao muôn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

Những ông thi-sĩ, sở-dĩ, ta không những kính trọng thôi, ta lại còn yêu nữa là vì dẫu các ông ta người yêu của các ông ấy mà ta thấy hình như ta đã mượn lời của các ông ấy để tả người yêu của ta. Trong những bài thơ tình từ của các nhà thi-sĩ, ta thấy có hết cả những tình từ của ta, và ta có quyền nói rằng: những tình cảm của nhà thi-sĩ tức là những tình cảm của chúng ta. Vậy có Mộng-Du trong bài thơ này biết đâu là không phải là em Tố Mai.

Bích nắm tay Tố Mai và nhìn áu yếm.
Tố Mai thở thê... — Mà biết đâu những lời áu yếm thiết tha trong những bài thơ tình của các thi-sĩ lại không phải là những lời của chúng ta muốn nói với nhau. Vậy chúng ta cũng là thi-sĩ nỗi.

Bích cười. — Chỉ khác có một là chúng ta không biết làm thơ.

VĂN (dã-lại-gần-và-nghe-thấy-những-lời-cuối-cùng). — Còn khác một điều nữa, là trong tình trường, các anh và các cô không hay bị đau đớn như những nhà thi-sĩ.

TỐ MAI. — Thưa ông, những nhà thi-sĩ mà lại bị đau đớn ư? Những câu thơ êm ái dịu dàng kia....

VĂN *(ngồi vào ghế).* — Xin lỗi cô, tôi hơi chóng mặt, không hề gì.

MỘNG LAN và LƯƠNG cùng vào.
Mộng Lan xách cây đàn violon và Lương cầm một tập giấy có bài đàn.

LỚP THÚ BẤY

Thêm MỘNG LAN và LƯƠNG

MỘNG LAN rời khỏi LƯƠNG. — Đấy, tôi đã bảo anh rằng ông Văn sẽ đợi chúng ta mà. Thế mà anh cứ đọc cuồng cuồng lên. Nào có vội gì đâu. (nói với Văn) Thưa ông, để ông phải đợi lâu, thật không phải, xin ông tha lỗi cho. Chúng tôi mãi tìm mấy bài đàn hay để đánh hồn ông.

VĂN. — Thưa cô, không hề gì. Cô đã tìm được nhiều bài hay, xin cô đánh cho nghe.

MỘNG LAN. — Xin vâng, không dám từ chối. (Nàng ra mở piano trọn một bài đàn và kéo ghế ngồi, dạo t ủ mây giấy. LƯƠNG cũng kéo t ủ mây tiếng violon).

LƯƠNG. — Không, nghe nốt bài thơ đã.

MỘNG LAN. — À quên, xin lỗi ông (lại quay ra bàn khách).

LƯƠNG. — Xin ông đọc tiếp cho nghe.

VĂN. — Để cô Mộng-Lan với ông cho chúng tôi nghe đàn đã, rồi tôi sẽ đọc thơ sau. Ả lại thơ thản ra gi, đọc thêm nhambi tai, mất cả vui vẻ nghe âm nhạc.

MỘNG LAN. — Ông lại riệu chúng tôi rồi. Nếu ông không đọc thì xin đưa cho chúng tôi đọc giúp. Tôi cũng tốt giọng. Ông cho xin bài thơ (Văn đưa bài thơ). Tôi đọc xong sẽ xin ông chép lại vào quyển sách con của tôi. Tôi có quyền sách nhỏ để ghi chép hết những cái gì hay, đáng giá làm kỷ niệm.. Đọc đến đâu rồi, nhỉ?

LƯƠNG. — Cô hãy đọc lại từ đầu.

MỘNG LAN đọc:

« Hồi thu oi, đem ngọn gió thê lương,
« Hiu hắt đưa hồn ta vào cõi mộng.. »

Thôi, để đọc tiếp chỗ ban nãy thì kon

vì đoạn này đã nghe rồi. Chỉ Mai, ông Văn đọc đến đâu rồi, chị?

(TỐ MAI *(lai xiêm lờ giấy)*) — Đến đây, ông đã đọc đến câu này:

« Mắt ngắn ngo, em nhìn chim sải cánh
« Trong lán c y. Ôi ngày thơ! »

MỘNG LAN. — À vâng. Còn có tám câu nữa thì hết.

« Ôi, ngày thơ! »
« Ngày thu sang, bóng em đều chẳng thấy,

« Biểu chán em, trên ánh cỏ chưa mờ,

« Thoáng hơi thu còn phảng phất hương xua,

« Ma Mộng Du em đi chẳng lại!

« Em đi đâu? hay luyến bến sông

Hương;

« Em bỏ vắng cảnh trời hu non Bắc?

« Vắng em, trời thu mờ nắng thu lat,

« Trên cành ngo ngác chim kêu thương.»

Quái lòi hình như cô Mộng Du của ông vào Huế thì phải:

« Em đi đâu? Hay, luyến bến sông Hương...»

A, ra cô Mộng Du vào Huế rồi lâu không ra, ông nhớ mà làm bài thơ này. Hay lắm thưa ông. Bài thơ của ông nghe cảm động lắm.

« Trên cành ngo ngác chim kêu thương».

Câu cuối cùng nhẹ nhàng mà buồn quá.

Còn cô Mộng-Du nào ở Huế, ông có cho tôi biết được không? Tôi cũng vừa ở Huế ra.

VĂN. — Thưa cô, xin cô cho nghe đàn.

MỘNG-LAN. — Vâng. Anh Lương đâu? Violon!

LƯƠNG và MỘNG-LAN vào trong cùng, sắp sửa đánh đàn; Bích và TỐ-MAI nhất bài thơ của Văn mà MỘNG-LAN đã bỏ trên mặt bàn.

Hai người ghé đầu vào nhau đọc lại bài thơ. Văn thì ngồi gốc vào tay ghế. Khi LƯƠNG và MỘNG-LAN bắt đầu nãy mây tiến đàn, thì Văn giật mình như lình một giấc mơ, đứng dậy cầm mủ cáo từ.

VĂN. — Xin phép ông và các cô, tôi có một việc bận phải về ngay không thể ở lại được, xin ông tha lỗi.

LƯƠNG. — Mời ông hãy ngồi lại một lát nữa.

MỘNG LAN. — Ông nghe một bài đã rồi hãy về.

VĂN. — Xin lỗi cô.

TỐ-MAI. — Ông đợi anh Bích rồi cù ngay.

BÍCH. — Đợi tôi, anh Văn.

VĂN. — Thôi, anh về sau, tôi phải đi ngay bây giờ (Văn lùi ra phía cửa, quay lại chào). Chào ông, chào các cô.

LƯƠNG *(bắt tay Văn).* — Mai mời ông lại chơi vậy. Cảm ơn ông.

TỐ-MAI. — Mộng-Lan và Bích cùng bắt tay Văn.

MỘNG-LAN *(rời với ra khi Văn đã khuất).* — Thế nào ngày mai cũng xin ông chép cho bài thơ ấy vào quyển sách con, nhé. (Trở vào nói với mọi người) — Ông ấy ngộ дầy chí, nhỉ?

Mộng-Lan và LƯƠNG ig lại vào đánh đàn, TỐ-MAI và Bích lại cùng nhau đọc lại bài thơ mà Văn đã bỏ quên, lại nhùn hau cười rất áu-yếm, và cũng đọc lại câu cuối cùng:

« Trên cành ngo ngác chim kêu lham... g ».

HẠ MÀN.

Đoàn Phú Tứ.

VUI CÙ O'H

Của Ích Hữu Thành-hoa

I. Ai nói dối mà...

Nhiều Tâm di làm thuê ở làng khác, lại gặp nhà chủ có con ốm, họ mướn thầy phù-thủy bắt ma và mượn nhiêu Tâm ngồi đồng ma hộ. Nhiều Tâm từ chối mãi không được, phải ngồi giúp. Ngồi mãi chẳng thấy gì, nhưng lâu mới cõi rỗi đầu cũng hơi đảo.

Thầy phù-thủy tưởng rằng đã bắt được ma về rồi, liền giương oai lấy roi vật xuống chieur mà bảo:

— Lên mau, tên là gì nói mau, không thi đay sẽ ra hình pháp báy giờ.

Nhiều Tâm trống hỏi tên mình liền nói:

— Tên tôi là Nguyễn-văn-Tâm.

Thầy phù-thủy (xin âm dương thế nào không được) lại mắng ma Tâm:

— Không được nói lão, phải nói cho đúng tên.

Nhiều Tâm tức mình, thò tay vào túi lấp cái thẻ sưu vứt ra trước mặt thầy phù-thủy và nói: Ai nói dối mà, không tin thì xem thẻ đó nô...

II. SƯ NGỌNG

Ở chùa lê phật, cứ sư đọc trước, các vãi theo sau. Trước khi vào lê, sư cự dặn các vãi:

— Lúc vào lê, hễ tôi đọc sao thì các vãi cũng phải theo ý như thế, chứ không được đọc sai đấy!

Đến câu: « Nam vô Phả quang công đức sơn vương phật », sư đọc là: « Nang vô phả cang công đức song vong phắc ». Các vãi cũng đọc theo ý như thế... Sư nghe lại, tưởng là các vãi đọc sai, cau mày lại gắt:

— Đọc sai cả giờ...

Các vãi cũng cúi đầu:

— Đọc sai cả giờ...

Của T. H. Páo Phố-binh-gia

Thầy giáo lắp

Mẹ — Sao mà không đi học?

Con (khóc hu hu) — Thầy giáo nói

lắp, đọc đích-té cũng lắp, như thế con phải chép lại nhiều lần, kô ô qua.

Của V. D. Thảo Đáp-cầu

I. Cản thận

Ba Éch sắp tiêm một liều thuốc ngủ, bèn rờ vĩ tiễn ra đếm bạc. Ông dốc-tò vội ngán :

— Ấy thôi! hấy đê khi khác ông già cũng được, hả tất phải với vàng thế!

Ba Éch điềm nhiên đáp:

— Không à! Ấy là trước khi tiêm thuốc ngủ thì tôi phải... kiêm lại số tiền của tôi!

II. À, ra thê

Gửi toán pháp, ông giáo giảng bài:

— Tôi đã bảo các anh rằng hai phần ba bao giờ cũng to hơn một nửa. Thế mà anh Ba lại trả lời rằng anh thích một nửa quả dưa hơn hai phần ba là nghĩa lý gi?

Cả lớp nhìn trộ Ba như có ý bảo là ngốc dại. Bỗng Ba đứng phắt dậy nói:

— Thưa thầy, nhưng mà con không thích... ăn dưa!

Của Hưng Hanoi

Một cách đo đường

Hơi — Tai sao anh biết rằng từ nhà anh đến nhà tôi xa bằng ba lần từ nhà anh đến trường.

Thuận — Khó gì. Này nhá! từ nhà đến trường thì tôi ngâm một cái kẹo, từ nhà tôi đến nhà anh, tôi phải ngâm ba cái kẹo.

Của N. Long Gia-lâm

Lý Toét chụp ảnh

Lý Toét. — Ba người chụp chung một cái ảnh có được không hổ ông?

Thợ ảnh. — Được eу q, bốn người cũng được.

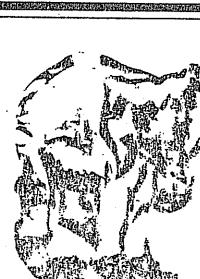
— Ô, tiếc quá nhỉ! Quên không đưa bu nó với con Ba Vành ra để chụp một thẻ, hay là ông hổ chụp tôi trước, còn thưa hai chỗ thì ông để lại cho bu nó với cái đĩ Nhớn nhà tôi.

Số 53



— Rõ may nhé, ngã ngay trước cửa hiệu thuốc.

CÒN NGẮN NGẠI GI NỮA
THANH-HÀ-DUQC-PHÒNG là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình theo cách tôt-tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại. Lâu mới mắc (éat aigu) dùng số 3. Kinh-niên (éat chronique), filaments, gouttes matinales dùng số 7. Giá 0\$60 1 ống. — Bán đủ các thứ thuốc chữa bệnh tình và các thứ cao-dan hoàn-tán. — Có p+ ông riêng để thụt rửa rất vệ sinh. Hồi tại: THANH-HÀ-DUQC-PHÒNG HANOI, 55, Route de Hué, 55, HANOI



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHÓ ĐƯỢC

NƯỚC HOA NGUYỄN CHÂT

HIỆU CON VOI

1 lô, 3 grammes 0\$20. 1 lá 2\$00. 10 lá 18\$00
1 lô, 6 grammes 0.30 1 lá 3,00, 10 lá 27,00
1 lô, 20 grammes 0.70, 1 lá 7,00, 10 lá 63,00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Pham-hạ-Hu; 36 Rue Sabourajn Swigon Đồng-Đức 64 Rue des Cannons Hanoi — Thị trấn Thành phố Khách Nam-dịnh — Phúc-Thịnh phố Gia-long Hué.



Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỆN
ARCHITECTE DIPLOMÉ

PRIX SAMUEL LONG

(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).

42 Borgnis De.bordes et

HANOI

54 Rue Richaud

XÃ HỘI ANNAM CỦA TRẺ CON

Một ông giáo học dạy lũ trẻ lớp năm trường So-dâng, một hôm ra cho học-trò một bài luận về luân-lý. Có lẽ vì ông cho học-trò ông cũng giỏi khoa luân-lý như ông chứ không phải vì túng đần đẽ mà ông ra cho lũ trẻ bài luận như thế này (guyên bản dăng dưới đây). « Samedi 17 Mars 1934.

« MORALE »

« Kẽ vài người trong xã-hội mà ta phải cần dùng đến, đã giúp lẩn ta mà ta yêu quý ».

Một đứa bé lên năm, lên sáu đã làm cho ông chột dạ nghĩ tới thần-dồng, vì câu trả lời có nhiều ngụ ý sâu xa :

« BEVOIR »

« Trong xã-hội thì có những người đồng đúc mồ lợn tria mỗi người một khúc vác về lầu cho chín lên biếu mỗi

« người một khúc xùm đồng lại ăn ».

Xem xong, ông giáo hạ bút phê một câu cũng ngụ nhiều ý sâu xa không

kém gì câu của cậu học-trò ông mấy tí. Câu ấy như sau này :

« Anh hay uống rượu với thịt lợn ! Ăn thịt lợn thì có lẽ cậu bé có ăn, chứ hay uống rượu thì tội e ông lầm cậu bé với ông Tân Đà rồi, Đáng lẽ ông phải phê :

« Anh sẽ hay uống rượu với thịt lợn ! »

Nhưng nếu có thể bảo cậu bé con có khâu khí một anh nghiện rượu, ta cũng có thể bảo rằng cậu ta sớm có con mắt của nhà văn-sĩ mỉa đời. Cậu ta thấy chung quanh mình, trong làng ngoài nước chăm chỉ có một việc : ăn, nhiều khi tranh nhau, đánh nhau vì cái thủ lợn, cái phao câu, nên cậu ta cho người đáng quý nhất trong xã-hội là người mồ lợn biếu họ ăn cho họ khỏi tranh dành nhau !

Cậu bé con kia sau này có lẽ là một nhà viết văn trào phúng có tài kia đấy!

Tú-Ly

Samedi 17 mars 1934
Morale

Kẽ vài người trong xã-hội mà ta phải cần dùng đến, đã giúp lẩn ta mà ta nên yêu quý.

and hay ? Bevoir

Làm sao trong hội thi có những người đồng đúc mồ lợn tria mỗi người một khúc vác về lầu cho chín lên biếu mỗi người một khúc xùm đồng lại ăn.

CUỘC DIỄM BÁO

Quy khú lai từ

Ngoài hai mươi năm nay, cũ bảng Bí văn kín đáo ăn thản trong làng báo, không nói với ai cả. Nếu không có Phóng-Hoa, chỉ rõ ràng bị dâm cũ đây, thì không mấy người biết cũ ăn ở chỗ nào.

Nay chắc cũ nghĩ ăn lâu mãi cũng không tiến, nên cũ mới ra mặt để... hu xếp di vè. Cụ vè thi lối văn bí với

xã-thuyết từ thời cung về, làng báo ta thiệt mất một tay lão tướng đề đồng vai chúa trại trong Tuồng cõi tân-thời. Thật là điều đáng buồn thay.

Nhưng buồn hơn nữa, là làng báo bây giờ đối với các cụ, xem ra lanh đạm, thờ ơ, mà quốc-dân cũng không hoan nghênh các cụ nữa nên cụ bảng Hoàng dã vác bí về an nhàn nơi sông Hương, núi Ngư.

Không biết cụ chán nản nhân tình thế thái, hay nhân tình thế thái chán nản cụ, vậy ôi ?

Còn cụ cũ Dương-bá-Trạc không biết đến bao giờ mới theo gương cụ bảng Hoàng bỏ Văn-học tạp-chí về



TOI DI CHU

(tiếp theo)

Trời tối như bưng lấy mắt, anh áo nâu cầm chiếc đèn « pin » đưa chúng tôi đi qua những rặng cây cao vút,

khiến tôi không thể nào tin là cảnh chùa chay tĩnh được nữa (2).

Năm giờ sáng hôm sau, chúng tôi đã bắt đầu dạy sửa soạn đi vào « chùa



đường đá gõ ghề, rồi mãi mãi mới đến một giây nhà lá lụp sụp ở ven bờ suối. Anh mời chúng tôi vào một nhà ngồi đợi. Nửa giờ sau, anh dẫn đến một cô gái quê mồm mềm, chúng tôi bẩm nhau cười thầm rồi tìm cơ thoái (1) vì ngoài mục đích muốn biết cách sinh



trong ». Đì độ năm phút thì đến « chùa mới ». Thấy họ gọi là chùa « mới » thì tôi cũng gọi thế, chứ thực ra chỉ có cái tên là « mới » (3); họ lại còn gọi là chùa « tiên ». Tôi lèn vào tận cuối hang



hoạt của một hang gái ở vùng Hương-sơn, tôi không còn muốn chí hơn nữa. Anh em rủ nhau về quán thì thấy ở cạnh giường tôi hai cái phản kê sát nhau, náo sur, áo vãi, đàn ông, đàn bà, chen chúc nhau nằm hồn đడ,

bật đèn lên xem, mây chû rơi quảng

mặt bay tứ tung, tôi giật mình tưởng

tượng đến những « nàng tiên » trong

ca-kịch Tục-lụy, nhưng sau khi thoáng

thấy những mũi hôi « chuột » thì tôi

lại nghĩ nó là giống « cù ».(4) Xong đấy

THỂ LÊ CUỘC THI CỦA HÀNG BÁN SÁP THƠM BÔI

NGÀY KẾT LIỀU KỲ TI

1° Những người dự-thí có thể muôn gửi mây phiếu cũng được, song những câu trả lời phải viết vào giấy của

2° Những câu trả lời phải gửi đến HÀNG S. S. H., ngày sẽ định sau HỘP THƯ SỐ 54 HANOI.

3° Phần thường nhất định là 50 \$00. Nếu có nhiều người trả lời đúng giống nhau, thi người nào

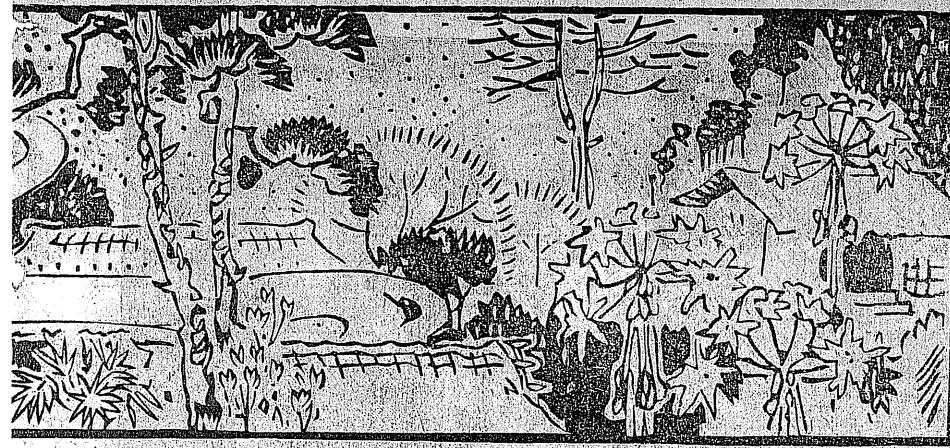
4° Giải nhì: 20 \$00 — Giải ba: 10 \$00 — Giải tư: 5 \$00 — Giải năm: 5 \$00 — Giải sáu: 5 \$00 — Gi

XIN NHỚ RĂNG: — Những câu trả lời đã định sẵn để tại TỔNG ĐẠI LÝ HAN

Cái phong bì đó, muốn được phân minh, những người dự thi ai ngờ ý mi

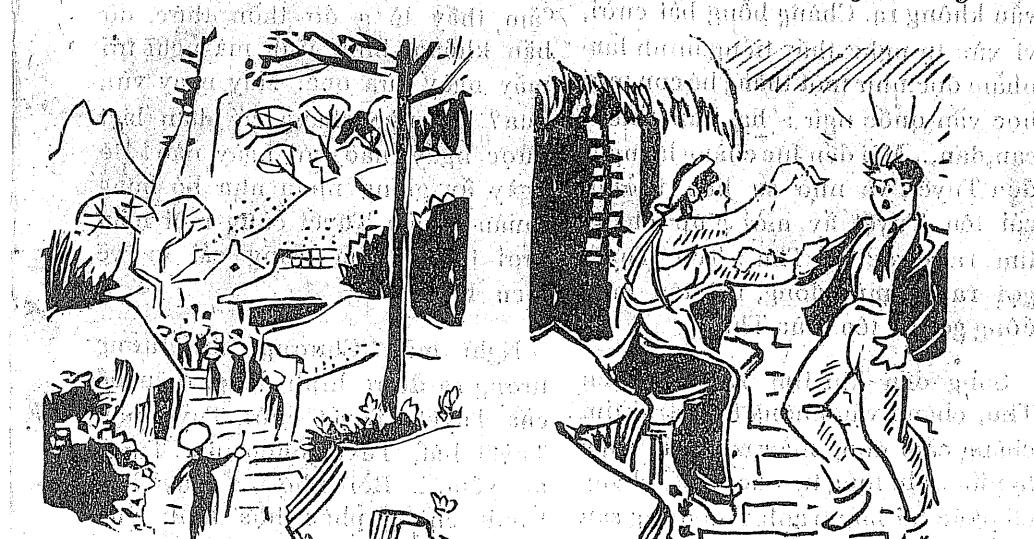
Muốn có những phiếu để dự thi xin nhớ mua sáp thơm bôi đầu: giá: 0\$30 lô con và 0\$50 lô

Mua buôn xin mời lại số 7 LÉ QUY-DƠN. Những phiếu dự thi chỉ biểu không những khách mua hàng. Còn nh



JÀ HƯƠNG

đi độ 15 phút nữa, đến chùa « Giải oan ». Tôi đi dưới nhìn lên thấy chùa áo dỏ» thì khốn, nên lại không cho (7) cũng đẹp, song nghĩ đi nghĩ lại: từ xưa đến giờ mình đã có gì oan uổng



dâu mà lên đê giải oan, nên tôi lại đi (5). Đi quãng nữa, nhìn xuống dưới sườn núi thấy mấy ông « cù tò » đang truyềng cây nọ sang cây kia làm tôi nhớ tới câu: « lom khom dưới núi « tưởu »



vài chú » của bà huyện T. Q. (6) Một giờ sau đến cửa chùa thì thấy mấy cô đồng mặc áo « dỏ » ngồi dón ở cửa, một tay cầm lá số, một tay kéo chúng tôi, mồm thì nói: « Nay em có tiền thi cùng vào đây, cô cho lá số, cô tâu tận tòa » Tôi đã định cho tiền, sau chợt

tôi nhất định không tin, vì tôi thấy ở cạnh ngay chỗ bậc lên lê một cái nhà « nước kín », mùi vệ sinh sống lên sắc sua (8) Một lúc, chúng tôi quay ra, gặp mấy cô bạn quen rủ đi chùa « Tuyết »,



nhưng tôi nghĩ bụng: nước Annam mình làm cóc gì có « tuyết » nên tôi lại không đi, rồi cùng nhau ra thuyền từ giã cảnh chùa Hương, và đê lại « hương » cho những người còn ở lại.

HẾT

CÁT-TƯỜNG

đông Hoa-lư, đê sóm khuya, truyện trò với linh hồn vua Đinh-bộ-Lĩnh ?

Ông Nguyễn - trọng - Thuật, người annam cõi, cũng là một người cõi rồi. Có lẽ chẳng bao lâu nữa, ông sẽ ôm quả đưa đó đi tìm An-Tiêm đê sống lui lại cái đời thái cõi Hồng-Bàng, làm lạc tướng và lấy cõi Mị-Nương, « con quan tê-tướng ngày rày cảm cung ».

thứ tư, hẽ có lớp lang, thứ tư tức là có tõ-chức ».

Lý sự mới sâu sắc làm sao!

Ông Tiêu-chí nêu lên câu đó rồi ông đọc lại nghe, cho là hay quá, vẫn chương quá, ông cắt nghĩa lại một lần nữa cho ta hiểu rõ, rồi ông lại khen là câu văn làm có công phu.

Nếu vậy thì bất kỳ ai cũng có thể hóa ra văn-sĩ mất rồi.

Bà ba Béo nhà tôi bảo thằng nhỏ rằng:

— Nhỏ ơi, cầm cho tao cái ống nhô dày. Ông nhô này dày quá, tao không nhô được. Mày là đồ khốn nạn!

Thế là bà làm văn-chương rồi đấy, Tại sao? Bởi có gọi lấy ống nhô mới kẽ đến sur ống nhô dày, mà vì ống nhô dày nên không nhô được, mà không nhô được thì túc, túc liền mắng dày tố! may là đồ khốn nạn! Văn-chương không!

Bà ba Béo nhà tôi với mấy bà láng giềng làm văn-chương bao nhiêu năm nay mà vẫn không biết gì hết, cứ gì một mình ông Jourdain ở trong kịch của Molière?

LÊIA.

Số 54

TRÊN CON ĐƯỜNG VÀO CHÙA HƯƠNG



Sắp đến chùa Hang chưa?
Còn một tí nữa thôi.

TÚ-MÕ... TIỀN TRI

T RONG một số P. H. trước, Tú-Mõ, về báo Loa, có đoán rằng báo ấy, sau khi đã đăng hết loạt ảnh « Gà mái lạc mẹ », sẽ dần dần soay đến hạng « Gà mái ăn đêm ».

Y như rằng!

Trong báo Loa số 10 đã thấy một bức ảnh người con gái sờ tóc, nhanh-de là « Hoa Sớm », ấy là chân dung của một con « gà mái rượu » dưới sơn Khâm-thiên, nhà chí Đốc. Còn một bức chân dung nữa, chắc cũng cá mẹ một lứa...

Mõm Tú-mõ nói có sứt đầu!

Bây giờ, báo Loa túng phải tính, mới đi kiếm ăn ở miền tòng-lâu thôi.

Nhưng chẳng bao lâu nữa, rồi mà xem, ta sẽ thấy trên báo ấy đăng những ảnh của con em nhà Năm-Dục, Năm Nuôi, Năm Hoạt, vân vân...

Đến bây giờ, Tú-Mõ sẽ xin thôi, không đê vịnh những tấm ảnh của báo Loa nữa.

Ngòi bút sắt, tuy nó là vật vô tri vô giác, nhưng đã dùng đến nó cũng phải giữ cho nó sạch sẽ...

Tú-Mõ.

VĂN CHƯƠNG

G IA không có Tiêu-chí (Sài-thành Hoa-báo số 25) thì ta không đời nào biết văn-chương là cái quái gì. Nhưng có ông, thì ta đã biết rồi, ông bảo cho ta biết đại khái rằng văn-chương là... văn-chương.

Anh không hiểu ư? Thì ông Tiêu-chí đã dẫn một câu như vầy làm thí dụ:

« Ăn cơm rồi, tôi đi uống nước; nước nóng quá, tôi uống chưa được. »

Văn-chương đấy, anh nghe ra chưa?

« Tuy là đơn giản, chất phác song cũng có văn-chương... »

Tại sao vậy? Vì có: « tõ-chức (!), trang điểm (!!) rõ ràng, lực luồng (!!!) »

« Đây này: ăn cơm rồi mới uống nước; có nói tới nước mới kể truyện nước nóng, vì nước nóng quá nên uống chưa được. Câu như thế là có lớp lang

TÓC (BRILLANTINE) VÀ NƯỚC HOA (EAU DE COLOGNE) S. S. H.

II NÀY SẼ ĐỊNH SAU
HÃNG S. S. H. sẽ cho (PHẢI VIẾT THEO LỐI CHỮ IN) Nhờ đề rõ tên và chõ ỏ; không được rập hay sóa.

gửi đến trước sẽ được lịnh phẩn thưởng nhất. Còn sẽ theo thứ tự ngày gửi định thưởng như sau:

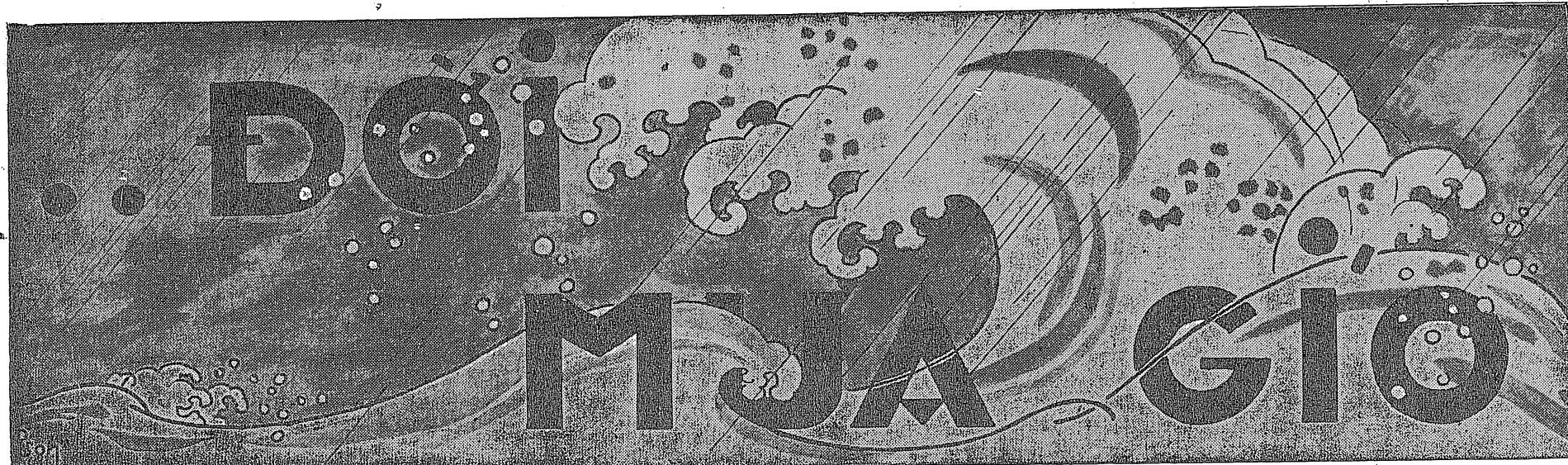
i bảy: 5 \$ 00 và năm mươi giải thưởng lấy nước hoa (eau de cologne) hay sáp thơm bôi tóc (brillantine).

S. S. H. số 7 phố Lê Quý-Đôn Hanoi bỏ trong phong bì niêm phong cẩn thận.

assin ký lên trên cũng được. Ngày công khai cái phong bì đó sẽ định sau.

(lần trước in nhầm là 0\$25 và 0\$35) Vì những phiếu dự thi chỉ biểu riêng những người mua hàng mà thôi.

ing câu hỏi về cuộc thi này mai sẽ đăng ở các báo. HÃNG S. S. H. cần nhiều đại lý ở khắp các tỉnh.



LƯƠNG một tuần lễ, hai người yêu nhau.

Chương dè mặc ái-tinh nhục dục lôi đi. Chàng như mè-man, như không kịp suy xét. Cái tính nhu nhược, sự không tự chủ định được lòng mình, bỗng theo tình yêu ủi mị mà đến chiếm đoạt hết tâm hồn chàng. Nhiều lần, chàng nghĩ đến sự éo le, vô lý, điên cuồng của mối tình đột nhiên bỗng bột, Chương lại cố quên lãng ngay đi, quên lãng bằng sự làm việc. Vì thế, luôn mấy hôm, ngoài cuộc ái-ân đắm đuối, chàng tận tụy chăm chú vào việc dạy học trò: nào soạn bài, nào chấm bài làm.

Khi vào lớp, học trò đều lắng tinh thần nghe chàng giảng nghĩa, vì chàng nói rất nhiều, giảng rất hay. Chàng sung sướng bay chàng chỉ cốt làm cho trí tê mê, bộn rộn không có lúc nào kịp phân chiết tới tình yêu? Vì chàng động tưởng tới tình yêu thì chàng lại thấy hiện ra biết bao sự trái ngược trong tâm trí. Song nhiều khi bị xúc động quá, óc chàng trở nên nhọc mệt. Tức thì sự buồn rầu, sầu muộn vẫn vo man mác làm cho chàng ủ rũ như người mất linh hồn.

Còn Tuyết? Tuyết sung sướng. Sung sướng như người mới biết yêu lần này là một. Nàng âu yếm, chiều chuộng Chương, không bao giờ phạt y chàng, lại đoán ra những sự ước muôn của chàng.

Nhưng bỗng chiều hôm nay, ở trường về, Chương không thấy Tuyết đâu nữa. Chờ tối gần 9 giờ, Tuyết vẫn chưa về, chàng liền một mình ngồi ăn cơm. Trưởng tối cái tình phóng đãng, và cái đời vô định của bọn gái giang hồ, chàng mỉm

một nụ cười khinh bỉ... Song chẳng bao lâu, sự khinh bỉ lại đổi ra sự thương hại. Rồi ngồi ăn uể-oải, Chương cảm thấy sự thiếu thốn trong đời chàng.

Sáu, bảy hôm với sự yêu đắm đuối, mè man! Tuy không là sự yêu trong trẻo, và chân chính làm cho ta đề huề vui thú cảnh gia đình, nhưng vẫn là sự yêu mà lại là sự yêu nhục dục thứ nhất trong đời ngày thơ của Chương: Xưa nay, vì lòng ghét chung cả phụ-nữ, chàng chưa hề gần gũi một người đàn bà nào.

Chương chỉ ăn có một bát cơm. Chàng đặt mạnh đũa bát xuống bàn. Vì tưởng chủ còn ăn, đỡ lấy bát để sói cơm, thì Chương đương tìm có để gắp, liền thét mắng ầm ĩ. Thực vậy, chiều hôm nay, chàng cau có, vẻ mặt khó đăm đăm như người bức tức điều gì.

Chàng càng khồ tâm khi chàng nhận thấy rằng mình không dám tú thực với mình cái nguyên nhân của sự bức tức đó. Lòng tự cao, tự đại thái quá khiến chàng tưởng rằng, yên tri rằng mình không yêu, và nếu trong một tuần lễ, chàng lẩn lộn say đắm với cái thú vật dục, chàng cho đó chỉ là một sự nhu yếu của con vật, cũng như sự ăn, sự uống. Chàng lầm bầm: « Phải! Là ái-tinh họa chàng... »

Chương chợt nhớ tới cô con gái bà phủ. Nhưng một sự lạ!.. Không những chàng không tưởng ra được diện mạo của Thu mà đến cái tên Thu, chàng cũng quên băng. Đến 10 giờ chàng phải ngồi cố tìm cách để nhớ ra: chàng chấp các vần trắc với các vần băng bắt đầu từ chữ B cho tới chữ X mà

vẫn không ra. Chàng bỗng bật cười, vì vừa tự nghe thấy tiếng mình lầm nhầm đọc, như một thằng bé con mới học văn quốc ngữ: ba, ban, biên, can, dan... Mãi đến lúc chàng lại nghĩ đến Tuyết, và nhờ sự liên tưởng, cái tên Tuyết ấy mới giúp chàng tìm ra được tên Thu: Tên Tuyết gọi ra tên mùa đông, rồi tên mùa đông gọi ra tên mùa Thu.

Song đến khi tìm ra được tên Thu, chàng vẫn không thấy trái tim chàng cảm động mảy may. Mà càng lạ nữa: khi lòng tự đắc của chàng cố phác lại bức tranh Thu đứng sau hàng giậu chờ mình đi qua, thì sự tưởng tượng của chàng chỉ vẽ ra được nét mặt của Tuyết.

— Bầm ông sơi cà-phê.

Vì se sẽ đặt cốc cà phê lên bàn. Chương trợn mắt, mắng:

— Ai bảo mày pha?

— Bầm...

— Cút! xuống nhà!

Tò mò, Chương nhìn cốc cà phê. Đã một tuần lễ nay, chàng sinh ra nghiện cà phê. Xưa nay chàng vẫn tự phụ rằng không thể nghiện được một thứ gì, thế mà lần này, vì nê một « đứa con gái » một « con dì » chàng lại nghiện được cà phê ư?

Chương mỉm cười. Chàng vừa tìm ra được chữ « nghiện » để giảng nghĩa sự thay đổi tình hình. Phải đổi với Tuyết, chàng chỉ nghiện chữ không yêu: « Yêu, mình còn yêu sao được? » Chương cho rằng mình mới bắt đầu nghiện Tuyết, nghĩa là nghiện cái thú nhục-dục cũng như một vài anh em nghiệp thuốc phiện, nghiện đi hát.

Tìm ra được cái nguyên nhân ôn thỏa của sự nhớ nhung, Chương

của KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH

cảm thấy lò g đõ thòn thức, đõ bắn khoan, bình tĩnh mà nghĩ tối mấy ngày vừa qua. Mấy ngày vừa qua? Tôi nào chàng có phân biệt được ngày nào với ngày nào! Bó ngày ấy giống nhau như bó hồng thuận-vi của Tuyết cùng một mầu tươi thắm, cẩm trong cái lọ vê men kia.

Nghĩ mãi, Chương chỉ tưởng tượng ra được hình dáng, đệu bộ của Tuyết: Tuyết cười, Tuyết nói, Tuyết bát, Tuyết nũng niu, Tuyết âu yếm... Rồi nhớ tới mấy bức tranh chàng phác họa hình ảnh Tuyết, Chương thò tay vào túi lấy ra quyển sổ nhỏ. Một cảnh Tuyết ngồi khâu khiến chàng cảm động nhất.

Hôm ấy, cơm sáng vừa xong thi tho giặt đem quần áo đến, và lấy quần áo bẩn để đem về giặt.

Nhanh nhẹn, Tuyết trao cho bác phó mớ quần áo đã buộc lai cần thận, rồi đỡ lấy chồng áo sạch và lén gác đê cất vào tủ.

Mấy phút sau, Chương cũng theo lên, thấy nàng đang ngồi cặm cụi mang chếc áo lót. Chương đứng dừng lại ngắm cái tay trắng muốt, mềm mại cử động. Nhưng Tuyết đã thoáng thấy bóng Chương phản chiếu trong gương tủ. Nàng ngừng tay, ngừng đầu nhìn Chương và mỉm cười nói:

— Hai cái so-mi của anh cùng rách cả.

— Tôi cũng định chiều nay đi may mấy cái.

— May làm gì vôi.. Anh có những năm cái mà ba cái bấy còn mới. Hai cái này tuy rách nhưng ít ra

Phú-Đức-Dược-Phong

Cậu con trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em. Đây thử THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu con chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ-ĐỨC-DƯỢC-PHONG
209, phố Khách-Nam-dịnh

Tết năm nay các ngài dùng gì vầy gi? **GIẤY KIM - THỜI**
Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mủ láng hoa-ký rất tốt, đế cao-xu đèn, đúc ở bên Pháp, dì bên gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chuột và toet ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, dì mưa không ngấm nước. Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN - TOÀN
HANOI — 95, Phố Hàng Đào — HANOI

cũng mặc được ba, bốn tháng nữa.

Tuyết vừa nói vừa mang Chương lấy làm kinh ngạc: Chàng không ngờ một cô gái giang hồ phong dâng, sống cái đời nay đây mai đó, mà lại có những tư tưởng bình thường và những tình nết ngăn nắp được như thế: « Hay là... nàng giả dối để lừa ta, để cám dỗ ta? » Thấy Chương đăm đăm nghĩ ngợi, Tuyết lai nói:

— Vậy chiều nay đừng may nữa nhé?

— Vâng, thì đừng may.

— Voi lai hết tháng này, quần áo đê nhà em giặt cho, đưa thợ, tốn tiền không kẽ lạm gì, nhưng ho giặt dối mà là vụng ghê gớm quá. Chỉ được cái chóng rách quần áo.

Nghé đến câu này thi Chương lại càng ngờ Tuyết giả dối lắm. Vô lý! một cô gái ăn chơi mà lại thích làm việc! Nhưng bức tranh một cô gái đẹp ngồi khâu sáo bỏ ngay được những sự hèn mọn của tư tưởng, những sự nghi hoặc của tâm tình: Chương chỉ thấy có một sự đẹp, đẹp dịu dàng, âu yếm, thân thiết. Cảm động, chàng lấy ra quyền sở tay và cái bút chì hi hoay về. Nhắc trong thấy, Tuyết vội kêu:

— Ấy đừng!

— Ngồi im, đẹp lảm!

— Nhưng đê em vấn tóc lại đã!

Chương phi cười:

— Em làm như anh chụp ảnh em không bằng! Em không lo, Nhờ trời được cái anh vẽ cũng không khéo lắm.

Tuyết cốt nói pba trò đê làm vui lòng người yêu. Nhưng thấy Chương tưởng rằng mình nói thực thì nàng làm ngay ra như mình ngày thơ, đưa tay lên nắn lại vành tóc, vuốt lại móng tóc ma, rồi mỉm cười bảo Chương:

— Bây giờ thi xin mời họa sĩ vẽ đi cho.

Thực ra Tuyết sung sướng, Tuyết cảm động vì lần đầu được nghe Chương gọi mình là em và xưng anh với mình. Tính tình bén lèn, Chương trong khi truyện trò cùng nàng thường vẫn còn giữ gìn, đứng đắn, bao giờ cũng chỉ xưng hô là cô với tôi mà thôi. Nhưng đứng trước một cảnh tượng êm đềm, chàng vụt trỏ nên âu yếm, quên hẳn đứng đắn, giữ gìn.

Cảnh tượng ấy, hôm nay bức tranh phác họa bằng bút chì ở trong quyền sở con lai làm hoạt động ở trong trí nhớ của Chương. Chương ôn lại được từ dáng điệu cho chí tiếng cười, giọng nói của Tuyết.

Trời ơi! cái giọng nói khàn khàn ấy, đã nghe qua một lầu, ai còn có thể quên được nữa. Chương thở dài, đánh diêm châm thuốc lá hút....

Thoáng thấy một tập bài học-trò gấp, trong cái cặp giấy và đê trên bàn, Chương chợt nhớ tới ngày mai có luận pháp-văn, liền đứng

được các màu rực rỡ. Nhất là mấy khóm hồng trắng, hồng đỏ mà Tuyết đã mua tân Yên-phu đem về, và ngày ngày hai buổi, nàng sởi tươi, chăm nom.

Chương nhớ tới một buổi chiều ở trường yê, chàng bắt gặp Tuyết dương trống mẩy khóm hoa xác pháo. Mẫu đó chói của những cánh hoa in bát lén vai áo xanh Tuyết mặc. Chừng Tuyết sơ ướt bay lấm áo, nên đặt cây xuống đất rồi gọi Vi lấy nước đê rửa tay. Thoáng thấy Chương đứng ngoài hàng giàu nhìn vào, nàng hồn hở chạy ra mở cổng.



dày ra bàn giấy ngồi châm. Chàng luôn mồm gắt gỏng, phản nản về sức học kém cỏi của học-trò. Mọi khi chàng cho diêm rất rộng, mà hôm nay có nhiều bài, chàng phê đến nửa diêm. Châm được độ hai chục bài, chàng vứt bút, đứng dậy lại cửa sổ nhìn ra đường.

Bấy giờ có lẽ đã hơn 10 giờ. Ngoài phố vắng ngắt. Thỉnh thoảng chiếc ô-tô qua nhà, tiếng còi điện, chàng nghe như tiếng cười chế nhạo. Rồi nghĩ vơ vẩn, Chương nhớ tới Khiết với tiếng cò ô-tô rít của Khiết. Chàng mỉm cười, lầm bầm: « Chắc ít lâu nay, anh ta cũng cựt hứng với cái mộng khai mỏ ».

Ánh đèn điện ngoài đường, chiếu qua hàng giậu, xuống cái vườn hoa trước cửa nhà. Những hoa chàm chàm, cẩm chướng, trân châu, chàng chỉ trông thấy lờ mờ thấp thoáng dưới bóng những then giậu sắt, nhưng chàng cũng tưởng tượng ra

Chương thấy rõ rệt sự yêu mến mong đợi của nàng, hình như trong khi chàng đi vắng, nàng chỉ nghĩ tới một mình chàng, và nếu nàng làm việc nọ việc kia là chỉ để qua thì giờ và đỡ sốt ruột. Không thể, sao đương châm chúa tông cây mà chợt thấy bóng chàng, nàng lại vứt cả cây ra đó và chỉ săn sóc tới một mình chàng, hầu như nàng quên rằng nàng đương làm việc gì.

Bây giờ chàng đứng tì cửa sổ nhìn xuống vườn, những cảm-tưởng êm đềm ấy vẫn còn toàn vẹn. Chàng vẫn yên tri rằng Tuyết yêu chàng. Chàng không thể ngờ được điều đó.

Nhưng sao tự nhiên, nàng lại bỏ nhà đi đâu như thế. Mà đi đâu lại mãi mười một giờ đêm chưa về. Chương thấy nóng mặt, nhức đầu. Hai tay thọc túi quần, chàng đi đi lại lại trong phòng, giày nện cõm cõm xuống gạch. Còn đi đâu nữa! Ai lại khờ dại, lần thầm muốn tìm

biết một cô gái giang-hồ đi đâu bao giờ! Vì đâu sao, Chương vẫn không quên rằng Tuyết là một gái giang-hồ, một người bảy ba kia mà! Buôt mồm, chàng rủa: « Đồ khốn nạn! »

Rồi chàng cả tiếng gọi:

— Vì!

Vì vội vàng chạy lên, lo lắng, sợ hãi, vì từ chiều đến giờ, nó chưa thấy chủ sai bảo điều gì mà chỉ thấy gắt gỏng, cau có:

— Da!

— Đì không bảo gì mà?

Vì còn ngo ngác không hiểu, thì Chương đã giãm chân hỏi lại:

— Cô Tuyết đi có giặc gì mà không?

— Bầm không.

— Đì đâu mà có biết không?

— Bầm không.

— Thôi được!.. À, đóng khóa cổng lại nhé. Mà cái chuông cổng không kêu, mà đã chữa lại chưa?

— Bầm, đã.

— Thôi được. Xuống nhà.

Chương lên gác đi ngủ. Nhưng bǎn khoǎn, chǎn chóc không sao ngủ được. Đồng-hồ đánh nửa đêm được một lát thì văng-văng chàng nghe có tiếng chuông. Vội vàng, chàng dậy mở cửa sổ gọi Vi bảo ra mở cổng. Nhưng ra cổng không thấy ai, Vi đứng dưới sân nói lên:

— Bầm, chuông nhà bên cạnh đấy à.

Chương chán ngắt, lại lên giường nằm, rồi thức cho đến sáng.

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

Đã có bán mấy cuốn sách mới

VÀNG VÀ MÀU . . . Giá : 0\$45
cỦA THẾ-LŨ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG . . . Giá : 0\$45
cỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HƯNG
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CẨM BẤY NGƯỜI . . . Giá : 0\$45
cỦA THIÊN HU VŨ - TRỌNG - PHUNG
(3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SADEP
XUẤT BẢN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông
Nguyễn - Trường - Tam 1 Bd Carnot
Tiền cước gửi lời bảo linh : 1 cuốn
0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06.
Các bạn mua P. H. dài hạn được
trừ 10% vào tiền sách

M uốn cho xe pháo nhẹ nhàng,
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời,
Chắc bền giá cũng được hỏi.

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng
như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan,
bản-hiệu đã mua được các dụng cụ dùng
làm xe mà bản-hiệu tại cam đoan là chắc
chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng,
xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre,
lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lốp mui, đóng,
tựa và cát housse xe nhà và xe ô-tô.

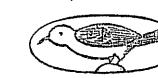
Nhận lốp mui và cát housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng,
xe ngựa và xe bò.

AN - THÁI

Số 2. Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI
tức là phố giữa Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-nú

PHÒNG-TÍCH THẦN-DƯỢC CON CHIM

Của VŨ-ĐÌNH-TÂN, HAIPHONG



Cơm no, rượu say vội ham tính-dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm, sinh ra Phòng-Tích hay Phạm-Phòng? Đầy hơi, hay ợ hơi, hoặc ợ chua, tức cổ, tức ngực, không biết đói, bịnh bịch không tiêu, thường đau bụng, đau lưng, chán ăn, mệt mỏi, lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giày. Đàn-ông là Phòng-Tích, đàn-bà là Sản-hậu. Chỉ uống một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay: 0\$40. Liều thuốc nào cũng có in chữ ký Vũ-Đình-Tân mới là thuốc tốt và thật hiệu.

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH: HANOI: 99 phố Mới; 35 hàng Đào; 52. hàng Bông; 73 hàng Gai; 44 hàng Lòng; 36 hàng Điều; 22 bis và 111 route de Hué. HAIPHONG 82 phố Bonnal; NAM-ĐỊNH 190 phố Khách; HAI-DƯƠNG 11 phố Commerce; BẮC NINH 164 Tiền-An; SƠN-TÂY 47 Hậu-Tĩnh; VINH 44 phố Gare; HUẾ 49 phố Gia-Luong; TOURANE Lý-xuân-Hòa phố Đỗ-hữu-Vị; SAIGON Thanh Thanh 38 Pellerin: Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý bán cả.

ÂN-TÚ KIM-TIỀN 1926.
VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis Lach-tray, Haiphong.

NHỮNG VIỆC CHÍNH CẦN BIẾT TRONG TUẦN LỄ

Một cuộc biểu tình lớn trong Nam

Hôm 17.4, một cuộc biểu tình lớn do liên đoàn nhà buôn Saigon tổ chức, đã họp tại tòa Đốc lý, có tới 100 người Pháp và 5.000 người Nam. Ông Nguyễn-phan-Long có yêu cầu mọi người biểu tình phản đối thế lực của các phái tài chính.

Một đám đông vác băng lớn đi rêu trước cửa nhà Đông-dương ngân hàng mà biểu tình phản đối dữ dội. Cuộc biểu tình giải tán rất yên ổn.

Khám phá một chi hội kín ở Thái-hà-ấp

Sở mật thám vừa đây khám một nhà ở Thái-hà-ấp, đã bắt được ba người hội kín, trong số có Hoàng-văn-Dzinh, thư ký sở hỏa xa Văn-nam.

Dzinh cùng hai người kia làm truyền đơn và in sách cách mệnh, nhưng công việc đương đở đang thi bị bắt.

Hội Bảo-hiểm ô-tô Trung-kỳ kiện chính phủ

Vì những phu làm bến phà Pàm-him (cách Dalat 50 cây số) không được cản thận, lúc ô-tô xuống phà không mắc chặt mỏ neo nên xe tuột xuống sông. Con bác-sĩ Trần-văn-Đôn bị thiệt mạng và ô-tô bị hư hỏng hết.

Hội Bảo-hiểm — vì ô-tô này có bảo hiểm — phải đến cho bác-sĩ Đôn số tiền hơn một nghìn và kiện chính phủ Bảo-hộ Trung-kỳ xin bồi thường lại số tiền Tòa án cai trị đã phạt chính phủ 265p.

Sẽ giảm đi 10% số các viên chức người Âu

Phủ Toàn quyền đang dự định giảm số các viên chức người Âu ở Đông-dương đi một phần mười để thi hành phương sách tiết kiệm. Những viên chức làm việc được 25 năm hoặc chưa được 25 năm mà tuổi đến 55 đều phải về hưu.

Các viên chức bến xứ sẽ phải theo một phương sách khác sẽ định sau.

Thư ký hạng nhất lên thương hạng không phải thi

Trước đây, nhà tài chính có yêu cầu bắt các viên thư ký hạng nhất muôn lên thư ký thương hạng phải qua một kỳ thi chuyên nghiệp.

Nay phủ Toàn quyền đã bác điều thỉnh cầu ấy.

Ông Bùi-dinh-Tử bảo chế hạng nhất (có giải thưởng của Đại học dương Strasbourg) đã mua lại hiệu thuốc Tây Coupard phố Paul Bert Haiphong. Mong bà con đến mua cho Đông để khuyến khích một người An-nam có tài và có chí doanh nghiệp.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi
TUẦN LỄ NÀY
chiếu tích:

CETTE VIEILLE CANAILLE

Harry Baur — Pierre Blanchard — Alice Field sáu vai chính. Cuốn phim này vừa vui buồn, thương cảm, lý kỵ, lý thú ai cũng nên xem.

SẮP CHIẾU

UNE SEULE FOIS DANS LA VIE
L'HOMME A L'HISPANO
LES MISÉRABLES

Quan Toàn quyền hàm Charles về Pháp

Chừng 12 hay 13 Mai này quan Toàn quyền hàm Charles và phu nhân sẽ đáp tàu d'Artagnan về Pháp.

Tuyên tham tá bản xứ có bằng tú tài

Phủ Toàn quyền đã hỏi các quan thủ hiến các xứ trong cõi Đông-dương xem hiện nay trong các công sở còn thè dành bao nhiêu chỗ cho những viên tham tá bản xứ tuyển người có bằng tú tài.

Hà-giang sắp có điện

Nhà máy điện đã bắt đầu làm, hiện đang đúc cột đèn, chưng tháng Juillet, Hà-giang sẽ có điện.

Mũ lính cảnh sát có dấu hiệu riêng

Linh cảnh sát Hanoi đã thay mũ vàng đồng trước có cài hoa bằng đồng làm dấu hiệu, chứ không đội mũ trắng như trước nữa.

Khuyến khích việc trồng khoai tây

Quan Thống sứ vừa thông tư cho các quan đầu tỉnh đề khuyến khích dân trồng khoai tây và ủy các viên chức ngạch nông chính điều tra về cách giồng giọt và xem những làng nào có thể giồng giọt được tốt.

Số tiền Đông-dương phải gánh cho nước Pháp trong năm 1934

- Chi tiêu về binh bị: 198.000f
- Chi tiêu về việc quản trị quỹ hưu bổng thuộc địa: 432.000f.
- Chi tiêu cho viên Nông-thổ thuộc địa: 114.255f.

4. Chi tiêu về Đông-dương kinh tế cụ: 1.316.00f.

Cộng số tiền Đ. D. phải gánh là trên 20 triệu. Số tổng cộng các thuộc địa phải gánh là non 80 triệu

Tuyển học sinh vào trường kỹ nghệ Hanoi và Haiphong

Đến 18-6-34, tại trường Sinh từ Hanoi sẽ có kỳ thi tuyển học sinh vào trường kỹ nghệ Hanoi. Số học sinh lấy là 30 người. Đơn xin nộp cho ông đốc trường kỹ nghệ trước ngày 1-6.

Ngày 18-6, tại Haiphong cũng có kỳ thi tuyển học sinh vào trường kỹ nghệ. Số học sinh cũng lấy 30 người.

TIN THỂ THAO

Stade H. đã hạ G. M. R. 3/2

Vào chung kết giải Indosport, Stade Hanoi và G. M. R. đã hòa nhau 4/4 bùa chủ nhật trước nữa, thì chủ nhật vừa qua Stade đã hạ G. M. R. 3/2. Còn 15 phút nữa mặn giờ thì xảy ra cuộc ẩu đả, G. M. R. bỏ cuộc. Cúp bạc lại vác về, chưa biết T.C. xử ra sao.

Chim bị trục xuất ra ngoài hạng tài tử

Tổng cục ten-nit Nam-ky đã trục xuất Chim ra ngoài hạng tài tử vì đã nhận được thư của Chim xin phụ cấp 150p để tranh giải Pasquier và 300p để dự Vận động hội, còn tiền chi phí khứ hồi và ăn ở cũng yề phần tổng cục chịu.

Vì sao Nửa, Giao, Nhánh không dự cúp Pasquier?

Vì Nửa, Giao, Nhánh đòi bao trị sự sắm quần áo và ra-két (số tốn kém đến 400p) mới chịu đi tranh cúp Pasquier nên Minh và Cường đã được cử thay. Tso và Crépet không thể đi được.

Nhật-bản không dự Vận động hội Marille

Manille — Nhật muốn cho Mân-chau quốc dự Viễn-dông vận động hội, nhưng bị Trung-hoa và Phi-luật phản đối, nên đã rút cả đấu thủ của nước mình ra, không dự hội (hội cử hành từ 12 đến 19 Mai).

Tin làng báo

Saigon — Có tin rằng ông Nguyễn-ngoc-Thoại, một vị trạng sư còn trẻ tuổi sắp ra một tờ báo bằng Pháp văn tên là « La monarchie » (Quân chúa báo) và nhận được tờ tuần báo « L'Impartial Annamite » cũng xuất bản ở Saigon viết bằng Pháp văn để bênh vực quyền lợi của người Nam. Báo ra ngày thứ bảy, mỗi số hai xu.

Bản báo xin giới thiệu cùng độc giả Phong-Hoa hai tờ báo mới.

Giới thiệu sách mới

Bản báo mới nhận được cuốn Hồn Hoa tập 1 của Á-Nam Trần-tuân-Khai do Tiến sĩ thư quán phát hành, giá 0\$03 một tập; và quyển luyến quê văn của ba ông Ng-duc-Bảo, Đoàn-Quản và Vũ-văn-Quán; dày 154 trang, giá bán 0\$50, và quyển Comment expliquer une fable de La Fontaine của ông P. Lê-công-Đắc dày 20 trang giá bán 0\$10.

Bản báo có lời cảm ơn và xin giới thiệu hai quyển sách đó cùng độc giả Phong-Hoa.

P. H.

HÌNH

Bản báo được tin rằng đến ngày 2 Mai 1934 bà Vve. Nguyễn chí Hòa chủ hiệu buôn to tại Saigon sẽ làm lễ vu quy cho lệnh ái, Cô Nguyễn thị Thành, kết duyên cùng ông kỹ sư Điện khí Trần-văn-Tiết lệnh lang ông bà Trần văn Thông Tông đốc Nam định.

Bản báo có lời mừng hai họ.

P. H.

Thanh-Hóa. — Quế Hường

Thứ nhất Quế-Bạch, thứ nhì Quế-Hường, thứ ba Quế-Liên, xưa nay ai cũng biết như thế, nhưng mà đã mấy khi gặp. Kỷ 11 Avril 1934 Hội đồng bóc quế tinh Thanh-hoa đã bóc 3 cây quế ở Bù Pha-Đeng về xã Lương-sơn (nguyên thuộc châu Thường-xuân mới xin xáp nhập vào châu Ngoc-lac được mấy năm nay). Quế này mùi hương nhẹ nhàng, pha dịu ngọt nhiều lần, nước dỗ như phẩm hương, vì mọc chồ núi đá và gần khe suối. Chừng trong một tháng sẽ bán đấu giá tại Tòa Sú Thanh-hoa, vậy ai cần dùng quế tốt để dùng nên nhân dịp ấy mà mua kéo lở dịp.

CHÚA BÚT MÁY GIÁ RẤT HẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT BỀP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỦ PHÁP
MUA LẠI CÁC THIỀU-THUYẾT CHỦ TÂY
VÀ QUỐC-NGƯ

NAM-KÝ thư viện cho thuê:
10.000 quyển sách chủ Pháp
2.000 » » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có 0\$60

NAM-KÝ THU-QUÁN kinh cáo

17, Boulevard Francis Garnier, Hanoi — Tel. № 6288

OLYMPIA

Từ thứ sáu 27 Avril đến thứ năm 3 Mai 1934

BUỔI TỐI — Chiếu tích:

QUICK

Cuốn phim này ai xem cũng phải cảm kích có đạo Lilian Harvey sắm vai chính.

BUỔI BAN NGÀY — Chiếu tích:

LA PETITE DE MONT-PANASSE

Trong phim này có nhiều điều bất ngờ, Xin chờ bộ qua.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI TỤ PHÁP DƯỚI QUYỀN KIỂM-SOÁT CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN BÔNG-PHÁP

GIỚI THIỆU

PHIẾU TIẾT-KIËM SỐ 5 MỚI RA

Phiếu 1.000\$ 00 đóng mỗi tháng... 5\$00
Phiếu 500 , 00 đóng mỗi tháng... 2,50
Phiếu 200 , 00 đóng mỗi tháng... 1,00

VÀ MỖI THÁNG ĐƯỢC ĐÙU

Khi trúng số thì phiếu 1.000\$ được lĩnh:

- A. — Một số vốn gấp bội có thể đến tùy theo phiếu đóng góp.
B. — Một số vốn
C. — Một phiếu miễn đóng trả.

Phiếu 500\$ 00 và 200\$ 00 cũng được hưởng quyền lợi này và tùy theo vốn của phiếu

PHẦN	Cuộc xổ số A... 1 phần trong 30,000 phần	Định
TRUNG SỐ	Cuộc xổ số B... 1 phần trong 3,000 phần	5.00 \$
	Cuộc xổ số C... 1 phần trong 3,000 phần	1.000 \$

XIN HỎI ĐIỀU LÊ TAI:

HỘI VẠN QUỐC TIẾT-Kiệm

HANOI — 53, Đại-lộ Francis Garnier

SAIGON — 26, Đường Chaigneau

NAM-VANG — 94, Đường Galliéni

Hay là các nhà Đại-lý của Hội



LÝ TOÉT — Anh bồi, mai 5 giờ gọi tôi dậy để tôi đi chuyến tàu sớm nhỡ.

BỒI SẮM — Ông búi tó ơi, 5 giờ rồi, L. T. Thị nởm chưa! Nó gọi ông búi tó, mình có búi tó đâu mà cũng dậy.

Hãy làm một giấc nữa đã.

Ở CHỖN BIÊN THÙY

(Tiếp theo)

NHỮNG truyện như vậy thường thấy xảy ra ở biên - thùy luôn. Song của đáng tội, lầm khi họ cũng giết oan.

Như công tử họ nhà « sâu » kia béo múp, béo míp, muốn đi cho biết đó, biết đây, ai ngờ lầm khi vì thế mà bỏ mạng. Bụng sưng biết chi, thấy cửa ải thì chàng vào choi, định xem thiên hạ còn có những trò trống gì. Chẳng rè vừa tới công, đã bị mấy tên lính nhảy sô ra giữ lại, rồi mười, mười lăm, hai mươi, rồi cả đoàn lính bồ ra vây khắp năm mặt. Trưởng quân cướp đường, nhà du lịch đem miếng « rồng xanh uốn khúc » chực tháo đường chạy. Nhưng biết người, biết mệt, biết lòng làm sao, đám quân thấy sâu chạy vùng vào thành, có biết đâu là tung thế chàng chạy bừa, nên ủa nhau lại, kẻ đấm, người đá, người chém, người đâm, cho tới kỳ khách du lịch nằm vùn ra đó, máu me đầm đìa mới thôi.



Sâu chết! Dân ong lúng túng. Không phải lúng túng về truyện án mạng (họ không có quan, không có luật pháp cơ mà), mà vì nghĩa địa ở tận ngoài thành, cái thây ma kia nặng như con voi đời thương cõi, làm sao đưa ra được. Thế mới rầy rà. Họ liền làm nhà khoa học lấy ống tiêm hút mồ, hút nước, hút rệp cái bọng sưng cho dét bót đi, rồi xùm lại « rô ta » kéo cái sác ra, chẳng lôi thôi kèn trống gì cả..

Đối với ong khác nước, họ sử một cách êm đềm hơn, vì họ biết, tuy rằng khác giống, nhưng chung một loài. Những giống khác ấy họ đến chỉ đòi ăn gạ chứ có ý gì khác đâu. Thấy dân trong thành đang chén chí, chén em, các á ngoại quốc thèm rò rỉ, sẩn lại. Vốn ghét kẻ ăn dung — nhất là ăn



dung mà lại vô lê — chị em liền túm lấy bà khách quý. Trước còn bên coi, bèn kéo lại, sau thành ra loạn đả. Nhưng chỉ đánh cho biết tay thôi, chứ truyện ăn uống là truyện thường, không đáng tranh luận bằng lưỡi kiếm.

Nếu bà khách kia biết điều gì hẵn thì thôi, khổn nhung bụng đói, cái khó bó cái khôn, bà tính quấn sao đó, lại lăn lùng vào tưởng mình cũng là ong thì có thể nhập nhoạng đánh lừa quân canh được.

Ai ngờ chưa kịp giở tay, đã bị bọn lính lôi tuột sang một bên « Rõ đồ mặt dạn, mày rầy, sống nứa cũng chỉ thêm hồ tiếng loài ong », gươm bén minh, quân lính đã rút ra, chỉ thí một nhát là bà khách định bêu nhọ đồng loại kia đã hồn lia khỏi xác...



Thêm một á nứa. Cửa này mở ngay trên mặt đất, vì dân họ vẫn quen thói ở hố. Thấy bọn dân ra vào lắp nắp, ta biết ngay là đang mùa kiếm hoa làm mật. Cửa chỉ lọt có một người, hép lầm, song đó không phải là một cái có cho lũ dân sô đầy nhau như hành khách ra cửa ra. Họ có trật tự lắm, con đến trước vào trước, con đến sau vào sau, không ai tranh ai. Nhỡ gặp khi một con ra, một con vào, thì thế nào một bên cũng lui bước tránh đường cho chị em đi.

Nếu ta nhận kỹ, ta sẽ thấy cứ mỗi con ra khỏi hay vào khỏi cửa, át có một cái gì như cái nắp đậy lại. Cửa máy? Không. Cái đầu bà nội-tướng đấy! Thùa xưa, bà trẻ, một mình bà đã lập nỗi cái giang-sơn ấy. Bây giờ bà già, mái tóc lơ thơ, áo quần sọc sêch, bà vẫn chưa mất cái khí phách thùa xưa, bà làm thần giữ nước.

Bà đem cái đầu to núi đường lối vào thành là chỗ lũ dàn, con bà đang làm ăn yên vui. Bà cứ suốt ngày đêm thúc cái đầu bít cửa ải như vậy mà không mỏi.

Ai sắp vào, vì thế bà biết ngay. Nếu con cháu nhà bà lui xuống, lách vào cái buồng con, cho chúng vào. Nếu là các ả kiến, quen cái thói hít đồng, hít tây, bén mảng đến, tưởng chừng như có mỏ mặt chi đây thì bà nội-tướng chỉ gật vài cái như ý bảo « liệu hồn » — thế là đủ cho các ả phải lui ngay. Bằng không bà sẽ nhảy vọt ra làm cho á nụt không yên, đứng không vững, ngã lòn, ngã quay mấy vòng mói thôi — rồi bà rủ tay quay về chỗ cũ.

Có khi, một cô gái làm nghề cuộn lá (cũng về loài ong) đi tìm chỗ trọ, thấy cửa thành mở, định tiến vào, nhưng khi sắp hạ cánh xuống, bà tướng liền chui lên, chỉ trời chỉ đất ra hiệu: « Đãy chàng phải hàng quán, mà cũng không cho thuê, mời bác tìm nơi khác ». Ả kia hiểu dì ngay.

Cũng có khi á nụt hấp tấp quá, vội chui vào thì cái đầu bà nội-tướng dày lên. Chẳng biết hai bên trò truyện gì

rồi thấy à cuộn lá quay quẩn.

Lại cũng có khi buồn vì cảnh nhà tan nát mắt, mấy bà tướng ngoại-quốc, như mắt trí khôn, thấy thành của người bèn hầm hố sán vào, đuổi thế nào cũng không đi. Thế là hai bên sinh ra sô sát. Nhưng kết cục, tướng trong vẫn thắng; còn tướng ngoài, quần áo tả tai, như điện như đại, lại lang thang vờ vẫn trên đường...

(Còn nữa)

Chàng thứ XIII.

HỘP THU

Ô. N. V. Sinh. — Sa Huỳnh — Ông được thưởng tất cả 9 tháng báo, mà ông lại là người có mua báo dài hạn, vậy để thêm hạn 9 tháng nữa.

M. H. C. B. Hué. — Ông cứ đề phong-bì « Cát-Tường 34 Cité Thịnh-Đức Hanoi »

Ô. Mão-Hà. — Nếu là phong-viên nhà báo thì phải có giấy nhà báo nếu không tắt mạo danh.

Ô. P. V. Bái. — Phong-Hoa và Trung-bắc.

Ô. P.-thát-Bao. — Lần nào cũng nhận được, nhưng lệ thường không trả lời, và nhiều người quá mà chúng tôi lại bận.

Melle Lê-Phuong. — Hôm chợ phiên cũng có gấp ban H tôi rất vui lòng nhưng tiếc thay tôi không được hân hạnh quen. C. T.

Lâm ông nhặt hạt đậu đũa ở trong bao mà ở trong sách không có nữa và đã sửa lại rồi. Vậy buồn thay cho các ông mất 5 xu tem.

Ô. D. L. T. D. N. — Được.

Ô. Tr-k-Xuong Hà-dòng. — Ngân-phiếu 3p.00 nhận rồi, kể từ 1-1-34.

Ô. Ng-l-Kinh Bồng-son. — Ngân-phiếu nhận rồi, báo gửi từ 16-3-34.

Ô. Đ-v-Khán't Trường an (Fai/oo). — Ngân-phiếu nhận rồi, báo gửi từ 16-3-34.

Ô. Ph-ng-Thành Dolon. — Ngân-phiếu nhận rồi. Hạn báo đến 15-2-35 hết.

Ô. Tr-q-Thoại Hadong. — Hạn báo hết từ 30-6-32, xin gửi ngân-phiếu về tiếp cho.

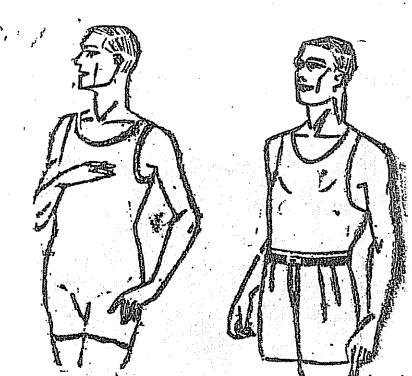
Ô. L-ng-Tùng Dalac. — Thư và ngân-phiếu nhận được rồi. Sẽ gửi nay mai.

Chemisettes de Tennis, Maillots de bain.
Maillots d'athlétisme

CU' - LÂP

GIÁ HẠ !! KIỀU ĐẸP !!
BÁN BUỐM, BÁN LÈ

XIẾNG-DỆT : 61, Rue de la Soie — HANOI





XE Ô - TÔ MÂU TRẮNG

Xe ô-tô lịch sự chở hành-khách đường HANOI và HAIPHONG. Mỗi ngày 5 chuyến.

CHỖ XE ĐỒ HANOI trước cửa Tòa Thống-sử.

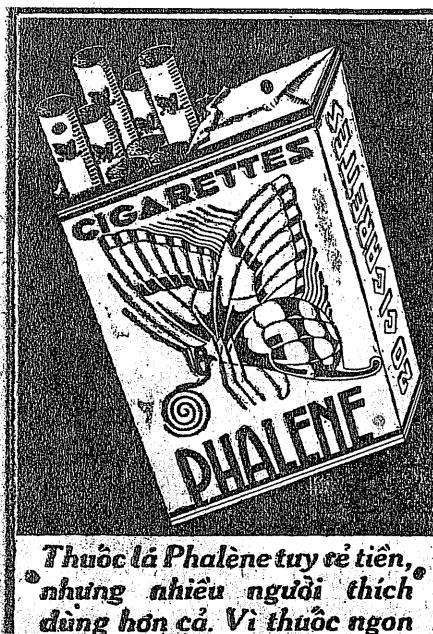
Haiphong trước cửa nhà chóp bóng EDEN № 31

Bản chủ nhân vì thận trọng tính mảnh các hành-khách nên đã vào Bảo-Hiểm hàng ưu đãi, phòng sự bất chắc đê chiều lòng các quý-khách.

THÌ GIỜ KHỞI HÀNH

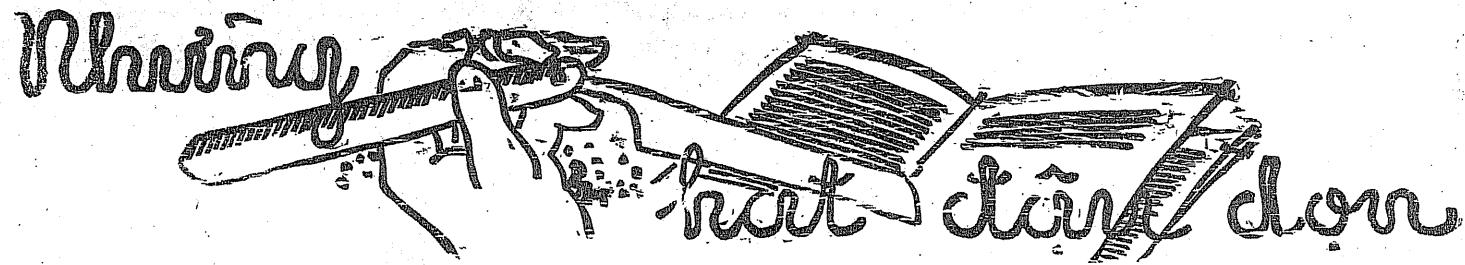
Khởi hành từ HAIPHONG	Khởi hành từ HANOI
Sáng 7h.00	Sáng 7h.00
Sáng 8h.30	Trưa 12h.30
Trưa 12h.30	Triều 3h.30
Triều 5h.00	Triều 5h.00
Tối 8h.30	Tối 8h.30

GIÁ CHỖ NGỒI	Hạng nhất	Hạng nhì
Đi một lượt	1\$ 80	1\$ 20
Khứ hồi Aller et retour	3 \$ 00	2 \$ 00



Ai trả được 50 bao không thuốc lá hiệu CON BUỒM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố Hàng Buồm đòi lấy một cuốn lịch tầu rất đẹp.

GIA NG - MAI
Chóng tuyệt nọc!!
Nồi hạch, đặt thịt, sỏi, minh mày mần tịt
bát cùn nặng nhẹ, v.v...
Đứng 1, 2, 3 lợ, giá 0\$70 1 lợ khỏi rứt ngay.
Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mả mây, Hanoi



Ôm oái-oăm

Trong bài « Mắt nước, bên hoa » (Ngô báo số 1976) của Ngọc Giao :
Giờ ta chỉ nên ôm một trái tim săt, đá.
Thì bỏ nó ra, ôm nó làm gì cho mỏi tay.

Thể thao mới với cái vót cũ

Trong bài tường thuật « Ten-nít gỗ » (Ngô-báo số 1974) :

Những chiến tướng chơi hôm đó là cho công chúng biết rằng môn thể thao mới này chẳng thua gì rát thật.

Nghĩa đen :

Thể ra môn thể-thao mới vừa trội nhau hăng hái với cái ra-kết thật!

Cũng trong bài ấy :

Anh em đều vô tay hoan hô Tài, người đã cho mình một bài học hay.

Đã cho một bài học hay? Mong rằng thuật giả không nói theo nghĩa bóng.

Núi hay lửa?

Trong bài « Lòng mẹ » (Ngô báo số 1974) của Thanh Thủy :

Ngon lửa theo gió lọt qua khe cửa, mờ tỏ, trập trùng.

Ngon lửa ấy là ngọn lửa đèn hoa-kỳ, mà lại theo được gió lọt qua khe cửa? Ban mờ tỏ bay về Hoa-kỳ. Lại còn trập trùng nữa. Thế thì ngọn lửa ấy là giặc núi lửa-diệm-sơn mất rồi.

Văn chương ngô ngê

Văn số báo ấy, trong bài lai cảo « Cuộc chợ phiên » :

Riêng về phần ban hát mỹ thuật của ông Trần Phèn, sẽ diễn giúp cuộc chợ phiên năm nay thì vỏ kịch đều kén trọn những vỏ nào văn chương tao nhã.....

Quyết nhiên vỏ kịch không kén trọn những vỏ nào văn chương nghệ như văn ông viết bài lai-cảo này.

....lại đến đào kép dùng toàn tuổi từ mười lăm trở xuống thế mà họ học nghề hát với ông Trần Phèn, luyện trong năm, bảy tháng hay một năm cũng đủ tài đáng nổi tiếng cũng là vì phương pháp mới, vì công phu của ông Trần Phèn trong ba, bốn tháng cứ tập mãi một vỏ, làm gì mà chẳng giỏi, chẳng hay.

Nếu ông Trần Phèn dạy làm văn thì viết thứ văn này cũng nên đến học ông năm, bảy tháng, một năm để đủ tài đáng nổi tiếng. Còn bây giờ thì.... Nhưng nói ra hẳn « văn-sĩ » không bằng lòng.

Nói rút lại

Cũng trong bài ấy :

Nói rút lại, dẫu đã biết rằng những nhà từ thiện đã vì việc nghĩa, mà tôi chợ phiên thi chỉ nghĩ đến việc nghĩa, chứ nếu những trò vui chẳng có nhiều cung không có ý tiếc tiền.

Nói rút lại, câu văn này vô nghĩa lý.

Hai phải

Trong bài « Ra khỏi tĩnh thất », (Ngô-báo số 1975) ông Phan Trần Chúc viết :

Nhưng đó là mặt phải — nói cho đúng, là mặt trái của đời.

Mà mặt trái của đời — nói cho đúng, thì lại là mặt phải. Nhưng nói cho đúng hơn chút nữa thì mặt phải ấy cũng là mặt trái của đời, anh chịu chưa?

..... Nó tự chọn ở dưới túp lều tranh hay trong sướng thư.

Như thế là nó tự tử một cách kỳ quặc, vậy muốn thấy nó thì phải đào nó lên!

Văn vǎn Phan Trần

Cuộc tổng tuyển cử ngày 29.4 sẽ cho chúng ta một mối hi vọng — nếu không phải là thất vọng.

... mà văn tôi viết sẽ không dở — nếu tôi viết văn hay.

Chí lý lầm!

Văn nói truyện

Một người bạn nói truyện với người bạn khác (trong bài Bạn gái tôi) Đông pháp số 2606 :

... Quyết đợi khi nào tôi có đủ tư cách toàn toàn lục lập mới dám tình đến việc hôn nhân, ngõ hẻm mới tránh được một cái ám xưa nay nó làm tiêu ma hạnh-phúc của bao nhiêu gia-dinh là cái ám me chồng, con đầu vạy.

Nhưng ông bạn nói truyện kiêu cách thế, tôi hết sức tránh.

Hồng to

Trong bài « Vụ biển thủ ở sở sỉ-măng », Đông pháp số 2606 :

Đến lượt trang sư Pirou cãi cho Nguyễn-nắng-An ;

Trang sư cãi cho An rất khéo, rất hùng hồn, biện các lẽ dễ bảo chữa cho bị cáo nhân, rồi kết luận :

Luật sư Pirou xin tòa phạt An rất nắng.

Thế thì còn ai biết bụng dạ ông này ra sao ?

Nhát Dao-Cạo.

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 804

CHỮA BỆNH BẰNG BIÊN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

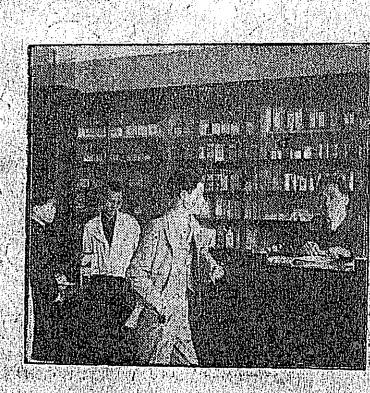
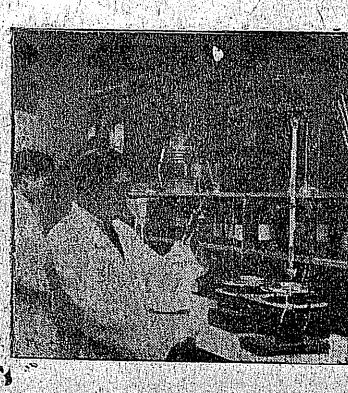
số 8, phố Đuờng-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Diếu)

XIN MỜI LẠI HIỆU THUỐC TAY LỚN

PHARMACIE de HANOI

13, Rue du Chanvre

Cân các đơn thuốc, hay mua các thứ thuốc, thi sẽ được vừa lòng, vì hiệu do có ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và ông NGUYỄN-HẠC-HẢI đều tốt-nghiệp ở trường Đại-học Báo-chế ở Paris trong nom rất chu đáo.



VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÈ LẬP NÊN

Công-ty vò danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đảng-bà Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

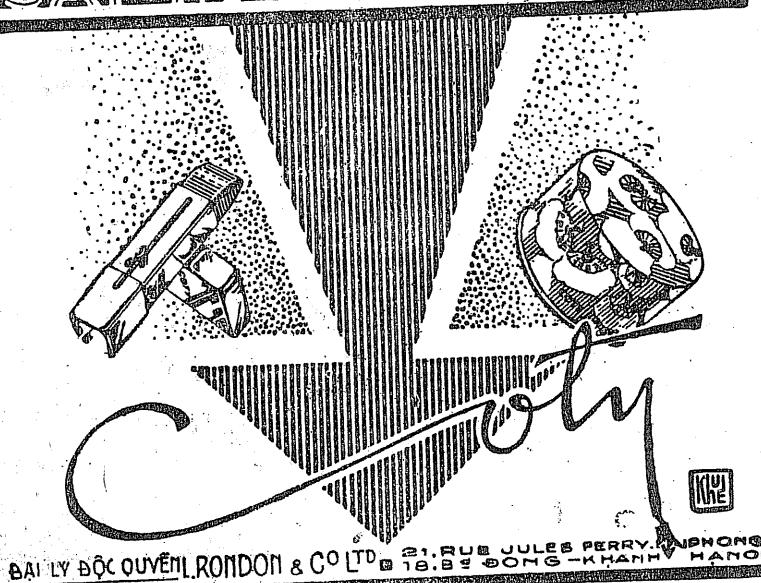
BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG MARS 1934

Mở ngày thứ sáu 30 Mars 1934 hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-Lý ở Saigon do ông Meyrignac, phó quản-lý hội chủ tọa, ông Carpéntier và ông Trần-văn-Đốc là hai người có mua phiếu của hội dự-toa.

Lần mở trước trúng: 5.000\$	24.161	PHIẾU NÀY CHƯA PHÁT HẠNH
	1.756	1756-A M. Đỗ-văn-Bổn, Rue Mayer — Saigon trúng lĩnh về 500\$. 1756-B Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 4756-1 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	4.756	4756-2 Trần-thị-Mân, 14 Rue de la Poissonnerie. Hanoi, trúng lĩnh về 200\$. 4756-3 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 4766-4 M. Phạm-văn-Lê, Lộc-ninh, Thủ-dầu-một trúng lĩnh về 200\$. 4756-5 Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	7.756	M. Thiều à Sông-cầu, phiếu, 500\$ sẽ hoàn lại nguyên vốn.
	865	M. Oppenheim, Maison Descours Cabaud Tourane, lĩnh phiếu miễn trừ 1000\$.
	3.865	3865-1 M. Tô-văn-Luân, Dépôt des Tramways Gòváp, Saigon lĩnh phiếu miễn trừ 200\$. 3869-2 Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng. 3865-3 M. Nguyễn-văn-Cha, Usine Electrique. Cần-thơ, lĩnh phiếu miễn trừ 200\$.
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	3.865	3865-4 M. Iem-Chiệp, Kgsval, Pnomphênh, lĩnh phiếu miễn trừ 200\$. 3865-5 Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng. 6865-A M. Huỳnh-văn-Nghĩa, T. P. — Takeo, lĩnh phiếu miễn trừ 500\$.
	6.865	6865-B Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ bảy 28 Avril 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, Hanoi. Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934 định là 5.000\$.

KHẨU CÁC NƠI HOẠC BYA
LICH UU CHI DUNG PHAN
SAP NIU CO HOA... HIỆU



BAI LY ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, HANOI

KIỀU ÁO KIỆN - KHÁNH

Cuộc Chợ phiên hôm 15 Avril vừa rồi, phần nhiều các bà, các cô vận quần áo đẹp và lịch-sự đến may ở hiệu:

KIỆN - KHÁNH

37c, Rue de la Citadelle, Hanoi
(phố Đường Thành, sau phố Xe Điều)

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên may y-phục phụ-nữ, đến năm 1932 vi có nhiều bà muon cai cách y phục nên bản hiệu đã dụng công tìm được những cách sửa đổi rất hợp thời; được ít nhiều bà và cô hoan nghênh may mặc ngay từ mùa đông năm ấy, đến nay số các bà, các cô may mặc lại càng một ngày một thêm đông.

Giao thiệp, áo cắt và thử áo đều do toàn phụ nữ đang làm

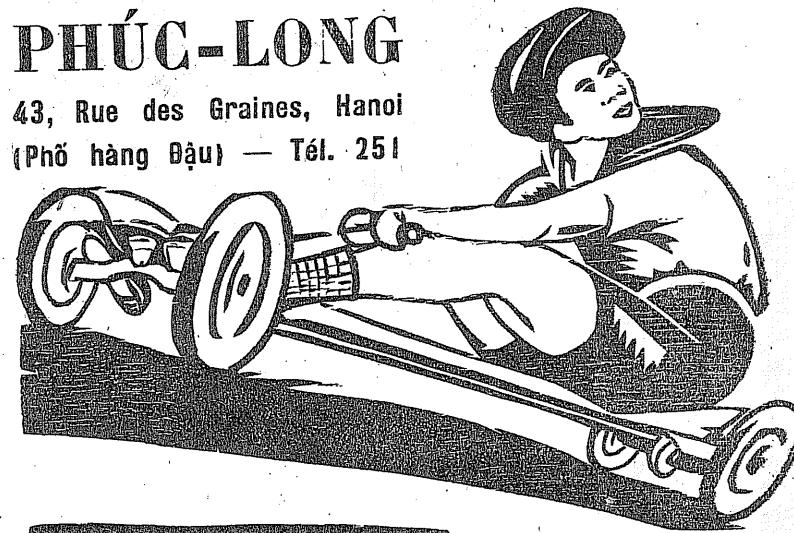
Có phòng thử rộng rãi để các bà, các cô thử áo, có các kiều mẫu từ năm 1932 đến 1934 để các bà các cô lựa chọn.

Mme KIỆN-KHÁNH kính cáo

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo giạn, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà :

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỚ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHAP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.
ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-môn.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG

DẠ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lèn xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nứa; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, con đau rất dữ dội; hế ợ hay đánh trung tiên thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng dày bì bạch: đau như thế gọi là *đau bụng phong tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kẽ chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách: *linh-hóa* giao ngắn.

Thư từ và mandat đề:
NGUYỄN-NGỌC-AN, chủ hiệu : ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI



RUOU-BƠ VIN 33.500

dùng cho
đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIÁ...: 2\$.10 MỘT LITRE.

BÁN TẠI

PHARMACIE CHAUVAGNE
59 RUE PAUL BERT . HANOI

PHARMACIE BROU MICHE
36 B^o PAUL BERT , HAIPHONG.